



KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ MƯỜI MỘT

Số 8/2022 (503)

THỨ NĂM

NGÀY 24-02-2022

VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

Điện thoại: (024) 6276 7891 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

**Tổng Kiểm toán nhà nước
tiếp Đại sứ Liên minh
châu Âu tại Việt Nam**



2

**Nâng cao vai trò, vị thế
và tính chủ động của cơ
quan dân cư địa phương**

3

**Xăng, dầu tăng giá
tác động như thế nào
đến nền kinh tế?**

5

**KIỂM TOÁN CÁC NGUỒN LỰC PHÒNG,
CHỐNG COVID-19:**

**Nỗ lực triển khai đồng bộ
để đạt kết quả cao nhất**



7

Qua kết quả kiểm toán

**VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH
CÔNG, TÀI SẢN CÔNG TẠI TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HCM:
Đổi mới cơ chế hoạt động
mang lại hiệu quả tích cực
nhưng thực hiện còn sai sót**

8

**Hai yêu cầu quan trọng khi
luật hóa Nghị quyết 42**

11

**Dòng vốn ngoại sẽ sớm
quay lại Việt Nam**

12

NIGERIA:

**Lực lượng Cảnh sát
vi phạm nguyên tắc
quản lý tài chính công**



16

THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH:

Chính phủ và doanh nghiệp đồng cam cộng khổ, lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ

Ngày 21/02, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự và phát biểu tại Phiên cấp cao Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam thường niên (VBF) năm 2021.

Cùng dự Diễn đàn có lãnh đạo các Bộ, ban, ngành T.Ư; đại diện cơ quan ngoại giao, đại sứ quán các nước tại Việt Nam và đại diện các DN, hiệp hội DN trong nước và nước ngoài.

Tại Phiên cấp cao VBF 2021, đại diện các hiệp hội DN đã trình bày các tham luận về đóng góp của cộng đồng DN vào sự phục hồi của nền kinh tế; vai trò, trách nhiệm của DN trong chuỗi cung ứng. Các tham luận tập trung vào các nội dung: Nâng cao năng lực sản xuất, công nghiệp hỗ trợ trong nước và phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, tăng liên kết giữa DN đầu tư nước ngoài và DN Việt Nam. *(Xem tiếp trang 10)*



Ảnh: TTXVN

Sẵn sàng kiểm toán, ưu tiên nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ



(Xem trang 6)

Chuyện trong tuần

Giảm thuế giá trị gia tăng góp phần kiểm chế lạm phát

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Việc giảm thuế suất phổ thông thuế giá trị gia tăng (GTGT) từ 10% xuống 8% như một mũi tên trúng nhiều đích, vừa hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, vừa ổn định kinh tế vĩ mô kiểm soát lạm phát. Cuối tháng 01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP với nhiều

nội dung có tác động toàn diện đến sản xuất kinh doanh cũng như đời sống của người dân trong nỗ lực phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Đối mặt với các cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính quốc tế hay dịch bệnh Covid-19 suốt 2 năm qua, Việt Nam đã áp dụng nhiều chính sách hỗ trợ về kinh tế và an sinh xã hội, trong đó chính sách thuế là một trong những trụ cột quan trọng nhất. Tuy nhiên, những chính sách trước đây chủ yếu tập trung vào ưu đãi thuế trực thu mà điển hình là giảm thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) mà chưa đề cập tới thuế gián thu, đặc biệt là thuế GTGT. Nếu ưu đãi thuế TNDN chỉ tác động đến một nhóm nhỏ DN vẫn có lợi nhuận ngay cả trong bối cảnh khó khăn chung

(Xem tiếp trang 3)

Theo dòng thời sự

- Nhận lời mời của Tổng thống Cộng hòa Singapore Halimah Jacob, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Phu nhân sẽ dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thăm cấp Nhà nước tới Singapore từ ngày 24 - 26/02/2022.
- Ngày 22/02, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc gặp mặt các nhà khoa học, chuyên gia Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam.
- Ngày 17/02, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam đã dự, chỉ đạo Hội nghị sơ kết thực hiện Chương trình hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh ở Việt Nam giai đoạn 2010-2020 và định hướng nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025.
- Ngày 21/02, tại Nhà Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Hội đồng nhân dân (HĐND) các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc năm 2021 và triển khai kế hoạch công tác năm 2022. Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị. ■

Kinh tế Việt Nam dự kiến đạt mức tăng trưởng 6,7% trong năm 2022

Theo Báo cáo “Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2022” do Ngân hàng Standard Chartered vừa mới phát hành, Standard Chartered nhận định nền kinh tế Việt Nam đang trong quá trình phục hồi và sẽ phục hồi mạnh mẽ trong năm 2022, bắt đầu từ cuối quý I/2022, theo đó, tăng trưởng kinh tế năm 2022 của Việt Nam được dự báo đạt mức 6,7%. Triển vọng phục hồi kinh tế trong trung hạn của Việt Nam cũng duy trì tích cực, dự báo năm 2023, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam có thể đạt mức 7%. Cũng theo Báo cáo, trong một cuộc khảo sát do Standard Chartered thực hiện gần đây, các đối tác đều cho rằng Việt Nam có rất nhiều tiềm năng tăng trưởng và thu hút đầu tư. Việt Nam cũng đang đóng một vai trò ngày càng quan trọng trong hoạt động thương mại quốc tế và chuỗi cung ứng toàn cầu.

Về mức lạm phát, Standard Chartered dự báo, trong năm 2022, lạm phát của Việt Nam có thể ở mức khoảng 4%, khi nền kinh tế phục hồi mạnh mẽ hơn trong năm 2023 thì lạm phát sẽ quan ngại hơn và có thể ở mức 5 - 5,5%. ■

DIỆU THIÊN

Quy định mới về quản lý các khoản thu, chi trong lựa chọn nhà đầu tư

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 08/2022/TT-BTC quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu, chi trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư với nhiều nội dung mới (Thông tư 08).

Thông tư áp dụng đối với 3 loại dự án: Dự án đầu tư theo phương thức PPP (dự án PPP), dự án đầu tư có sử dụng đất và dự án phải tổ chức đấu thầu theo pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa (dự án phải đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư).

Đối với dự án PPP, kinh phí đấu thầu được bố trí từ nguồn vốn đầu tư công của cơ quan có thẩm quyền; trong

(Xem tiếp trang 5)

Tin văn

- **Bí thư Ban cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** vừa chủ trì cuộc họp Ban cán sự đảng KTNN và Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN tháng 02/2022.
- Ngày 21/02, **Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** đã tham dự cuộc họp của Ban Tổ chức T.U.
- Vừa qua, **Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh** đã tham dự cuộc họp của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội.
- **Chi đoàn thanh niên KTNN các chuyên ngành: Ia, Ib, III, V, VII và chi đoàn thanh niên KTNN các khu vực: III, IV, VII, XI, XII** đã tổ chức thành công Đại hội Chi đoàn nhiệm kỳ 2022-2024. ■

THU HUYỀN

Tổng Kiểm toán nhà nước tiếp Đại sứ Liên minh châu Âu tại Việt Nam

Ngày 23/02, tại trụ sở KTNN, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh đã tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Đại sứ Liên minh châu Âu (EU) tại Việt Nam do ngài Giorgio Aliberti - Đại sứ, Trưởng Phái đoàn EU tại Việt Nam - làm Trưởng đoàn.

Tại buổi tiếp, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh bày tỏ vui mừng, vinh dự tiếp đón ngài Giorgio Aliberti cùng các đồng nghiệp đến thăm và làm việc tại KTNN. Đánh giá cao sự ủng hộ, đóng góp của EU đối với quá trình xây dựng và phát triển của KTNN cũng như kết quả hợp tác lâu dài giữa hai tổ chức, Tổng Kiểm toán nhà nước nhận định, hoạt động hợp tác giữa KTNN và EU trong suốt thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Tổng Kiểm toán nhà nước đánh giá cao sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế dành cho Việt Nam, trong đó có EU để vượt qua những khó khăn, thách thức trong thời kỳ đại dịch. Hiện nay, đại dịch



Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh chụp ảnh lưu niệm cùng các đại biểu

đã cơ bản được kiểm soát và Việt Nam vẫn đang nỗ lực thực hiện những biện pháp nhằm đạt mục tiêu kép: Vừa kiểm soát dịch Covid-19 vừa khôi phục nền kinh tế.

Thời gian qua, mặc dù phải đối mặt

với những thách thức về dịch bệnh và an ninh, EU vẫn có những nỗ lực và sự phát triển mạnh mẽ, tiếp tục thúc đẩy quan hệ đối tác, hợp tác toàn diện với các quốc gia và Việt Nam để đạt được những bước

(Xem tiếp trang 5)

Tập trung thực hiện thắng lợi Kế hoạch kiểm toán năm 2022, đặc biệt là các nội dung kiểm toán trọng yếu

Đây là yêu cầu được đặt ra trong Chỉ thị số 154/CT-KTNN về việc “Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm toán năm 2022” được Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh ký ban hành mới đây.

Kế hoạch kiểm toán năm 2022 với hai vấn đề lớn, theo chủ đề năm của toàn ngành KTNN “Chất lượng kiểm toán và đạo đức công vụ” được Tổng Kiểm toán nhà nước đặc biệt quan tâm, chỉ đạo. Trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, Tổng Kiểm toán nhà nước yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung sau:

Bám sát Chỉ thị số 312-CT/BTV ngày 07/01/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN về thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2022; Chương trình hành động của KTNN triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2022; Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất Quốc hội khóa XV của Ban cán sự

đảng KTNN; Phương án tổ chức kiểm toán năm 2022; Hướng dẫn mục tiêu, trọng yếu và nội dung kiểm toán chủ yếu năm 2022 và các đề cương, hướng dẫn kiểm toán được Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành.

Trong đó, đặc biệt chú ý ưu tiên nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ, phục vụ các chuyên đề giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đảm bảo tiến độ và chất lượng; đẩy mạnh kiểm toán tổng hợp nhằm đánh giá sâu và toàn diện công tác quản lý, điều hành của từng cấp, đơn vị, cũng như tập trung đánh giá tính hiệu lực của cơ chế, chính sách để kiến nghị hoàn thiện, khắc phục lỗ hổng thất thoát, lãng phí từ cơ chế, chính sách.

Theo dõi, bám sát tình hình, diễn biến dịch Covid-19 để triển khai Phương án tổ chức kiểm toán năm 2022 đảm bảo linh hoạt, an toàn và hiệu quả; chấp hành nghiêm các chỉ thị, công điện, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tổng Kiểm toán nhà nước, các cơ quan chức năng và địa phương về phòng, chống dịch Covid-19.

Các đoàn kiểm toán, các thành viên

của đoàn kiểm toán phải chấp hành nghiêm và tuân thủ đầy đủ quy định của Hệ thống Chuẩn mực KTNN, Quy trình kiểm toán của KTNN, Quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn KTNN, Quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước.

Tăng cường kiểm soát việc xác định phạm vi, giới hạn kiểm toán; công tác kiểm tra, đối chiếu và phối hợp trong hoạt động kiểm toán; nâng cao trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quá trình kiểm toán.

Thực hiện nghiêm quy định về thời gian phát hành Báo cáo kiểm toán, cập nhật Phần mềm Quản lý tiến độ, tổng hợp kết quả kiểm toán và theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán; các đoàn kiểm toán phải phát hành Báo cáo kiểm toán trước ngày 31/12/2022 (trừ các đoàn kiểm toán báo cáo quyết toán NSNN và bổ sung Kế hoạch kiểm toán năm).

Tổng Kiểm toán nhà nước yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN thực hiện nghiêm các quy định tại Chỉ thị. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, kịp thời báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước cho ý kiến chỉ đạo. ■

N.LỘC

Bộ Tài chính thẩm định chủ trương vay nước ngoài của doanh nghiệp nhà nước giữ 100% vốn điều lệ

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 09/2022/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của DN do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ.

Theo đó, Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận chủ trương khoản vay nước ngoài căn cứ trên cơ sở quyết định đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền, đề nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu và hồ sơ quy định. DN tự chịu mọi rủi ro và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình huy

động, quản lý, sử dụng vốn vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả và trả nợ đầy đủ, đúng hạn các khoản vay nước ngoài theo thỏa thuận đã ký kết.

Các nội dung thẩm định của Bộ Tài chính, gồm: Việc đáp ứng các điều kiện thẩm định, chấp thuận chủ trương khoản vay nước ngoài; tính đầy đủ của hồ sơ; tình hình tài chính của DN tại thời điểm thẩm định; phương án cân đối vốn đối ứng của DN khi vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả; khả năng trả nợ khoản vay nước ngoài theo chủ trương đã được cơ quan đại diện chủ sở

hữu phê duyệt tại thời điểm thẩm định. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm giải trình về ý kiến, nội dung cung cấp cho Bộ Tài chính trong quá trình tổ chức thực hiện thẩm định, chấp thuận chủ trương khoản vay nước ngoài (Thông tư 09).

Bộ Tài chính sẽ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của DN không được Chính phủ bảo lãnh. Thông tư 09 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2022. ■ **MINH ANH**

Nâng cao vai trò, vị thế và tính chủ động của cơ quan dân cử địa phương

□ ĐĂNG KHOA

Tích cực đổi mới, đạt nhiều kết quả nổi bật

Dự thảo Báo cáo của UBTVQH và tham luận của HĐND một số địa phương tại Hội nghị cho thấy, năm 2021, trong bối cảnh chịu tác động lớn của đại dịch Covid-19, ngay sau cuộc bầu cử thành công, HĐND các tỉnh, thành phố đã chủ động thực hiện các chức năng, nhiệm vụ với nhiều nỗ lực, đổi mới sáng tạo, linh hoạt, thích ứng với thực tiễn từng địa phương, tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong mọi hoạt động, đạt được nhiều kết quả quan trọng, có dấu ấn nổi bật và ngày càng khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Nhiều tỉnh, thành phố tổ chức các kỳ họp bất thường để quyết định nhiều nội dung quan trọng về công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết số 30/2021/QH15 của Quốc hội khóa XV, Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn... Như HĐND tỉnh Hưng Yên, năm 2021 đã tổ chức 7 kỳ họp; HĐND các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang tổ chức 6 kỳ họp... Điều đó thể hiện sự linh hoạt, nhạy bén, trách nhiệm của HĐND, đáp ứng kịp thời thực tiễn cuộc sống. Ông Phạm Văn Khuê - Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh Hưng Yên - cho biết, không chỉ tăng về số lượng kỳ họp, HĐND tỉnh đặc biệt chú trọng đến nâng cao chất lượng kỳ họp thông qua việc cải tiến công tác chuẩn bị nội dung, phương thức điều hành theo hướng khoa học, ngắn gọn, thiết thực. HĐND tỉnh đã thông qua 178 nghị quyết, trong đó có nhiều nghị quyết chuyên đề có tầm ảnh hưởng lớn, định hướng và quyết định đến sự

Ngày 21/02, lần đầu tiên Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) chủ trì tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Hội đồng nhân dân (HĐND) năm 2021 và triển khai kế hoạch công tác năm 2022. Trên cơ sở nhìn nhận, đánh giá những kết quả nổi bật cũng như những hạn chế trong hoạt động của HĐND các cấp, các đại biểu đã đưa ra nhiều đề xuất, kiến nghị nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND nhiệm kỳ 2021-2026.



Quang cảnh Hội nghị

Ảnh: TTXVN

phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong 5 năm tới.

HĐND các địa phương cũng tổ chức thực hiện tốt hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các ban, tổ đại biểu và đại biểu HĐND; có những đổi mới, nâng cao chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn, tổ chức nhiều hoạt động giám sát chuyên đề; triển khai phối hợp công tác giám sát tối cao của Quốc hội, UBTVQH...

Chia sẻ về kết quả này, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND TP. Hà Nội Phùng Thị Hồng Hà nêu rõ, thường trực HĐND, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND xây dựng kế hoạch giám sát ngay từ đầu năm, trong đó xác định rõ nội dung giám sát chuyên đề, nội dung chất vấn, giải trình; thời gian thực hiện; đối tượng giám sát...; lựa chọn đúng và trúng nội dung giám sát. Hình thức giám sát được

thực hiện linh hoạt và đa dạng, phù hợp với tình hình phòng, chống dịch... Đặc biệt, trong điều kiện Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội, Thường trực HĐND Thành phố có nhiều đổi mới nhằm nâng cao chất lượng và mở rộng hoạt động giám sát tới cơ sở, nhất là ở các địa bàn không tổ chức HĐND phường. Kết luận của nhiều cuộc giám sát, khảo sát được sử dụng làm căn cứ để Thường trực HĐND tổ chức chất vấn, giải trình, làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân.

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đánh giá, trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ, cùng với những đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội, hoạt động của HĐND các cấp đã có những chuyển biến tích cực, tạo luồng gió mới, khí thế mới và cách làm mới trong tổ chức hoạt

động của HĐND các cấp, tạo tiền đề, điều kiện cho việc thực hiện nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ.

Bổ sung, hoàn thiện khung khổ pháp lý cho hoạt động của HĐND

Để tiếp tục đổi mới, nâng cao vị thế của cơ quan dân cử ở địa phương, tại Hội nghị, đại diện HĐND các địa phương đã kiến nghị, đề xuất bổ sung nhiều quy định nhằm tăng thẩm quyền, tính chủ động và thuận lợi cho hoạt động của HĐND.

Để hoạt động giám sát của HĐND thực sự phát huy hiệu quả hơn nữa, thể hiện được tính đặc thù của mô hình chính quyền đô thị, bà Phùng Thị Hồng Hà kiến nghị UBTVQH chỉ đạo ban hành các quy định, hướng dẫn cụ thể về cơ chế giám sát, cũng như quy định rõ các hình thức giám sát của HĐND Thành phố, HĐND quận,

thị xã với UBND phường khi thực hiện mô hình chính quyền đô thị; quy định cụ thể về thẩm quyền, nhiệm vụ đối với cơ quan giám sát để có thể phát huy vai trò giám sát, vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Bên cạnh đó, đại diện HĐND tỉnh Vĩnh Phúc kiến nghị, UBTVQH cần sớm ban hành Nghị quyết hướng dẫn một số hoạt động giám sát của HĐND để áp dụng thống nhất khi tiến hành một cuộc giám sát...

Ông Nguyễn Phùng Hoan - Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Nam Định và nhiều ý kiến đề nghị Quốc hội xem xét bổ sung quy định về các chế tài đối với các hành vi không giải quyết, chậm giải quyết các kiến nghị của cử tri hoặc không thực hiện, chậm thực hiện các kiến nghị sau giám sát của các cơ quan thuộc HĐND tỉnh trong Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

Từ thực tiễn địa phương, ông Sùng A Hồ (HĐND tỉnh Lai Châu) và đại diện HĐND nhiều địa phương đề xuất, để tháo gỡ những vướng mắc trong hoạt động của HĐND, Quốc hội cần quy định cụ thể về thẩm quyền của Thường trực HĐND các cấp để đảm bảo sự linh hoạt, kịp thời, hiệu quả trong giải quyết các công việc cấp bách phát sinh của chính quyền địa phương giữa hai kỳ họp HĐND. Theo đó, cần rà soát, quy định cụ thể hơn các nội dung cần phân quyền hoặc ủy quyền cho Thường trực HĐND xem xét, quyết định giữa hai kỳ họp, nhất là các nội dung liên quan đến chủ trương đầu tư, quản lý đất đai, tài chính, các vấn đề cấp bách phát sinh; quy định cụ thể cách thức, trình tự thực hiện nhiệm vụ được HĐND ủy quyền giải quyết giữa hai kỳ họp và trách nhiệm của Thường trực HĐND khi quyết định các vấn đề đó... Từ đó, tạo cơ sở pháp lý cần thiết để Thường trực HĐND tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ, đồng thời cũng tạo thuận lợi cho công tác chỉ đạo, điều hành, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương. ■

Giảm thuế...

(Tiếp theo trang 1)

của nền kinh tế thì ưu đãi thuế GTGT lại tác động đến gần như tất cả các giao dịch trên thị trường, không chỉ của gần 1 triệu DN mà còn của hàng chục triệu người tiêu dùng.

Rõ ràng, việc giảm thuế suất thuế GTGT từ 10% xuống 8% như một mũi tên trúng nhiều đích, vừa hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, vừa ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Đối tượng hưởng lợi trực tiếp chính là cả người tiêu dùng lẫn DN. Với việc được giảm thuế GTGT đầu vào, người bán có điều kiện để không phải tăng giá bán sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, nhất là khi sức ép về chi phí đang tăng cao. Khả năng tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, dịch vụ nhờ đó cũng sẽ được hỗ trợ mạnh mẽ và cải thiện đáng kể, góp phần tích cực giải

bài toán đầu ra cho các DN. Trong khi đó, với người tiêu dùng, vốn đang bị ảnh hưởng nặng nề khi thu nhập, việc làm bị giảm sút do dịch bệnh thì việc giảm thuế suất thuế GTGT sẽ giúp cho họ ngay lập tức tiết kiệm được 2% chi tiêu bình quân. Theo ước lượng của Bộ Tài chính, khoản giảm thu NSNN do giảm thuế GTGT năm 2022 khoảng 50.000 tỷ đồng sẽ kích thích người dân mở rộng tiêu dùng, giúp phục hồi chỉ số Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đã giảm tới khoảng 10% trong năm 2021.

Đặc biệt, giảm thuế GTGT trực tiếp hỗ trợ mục tiêu kiềm chế và kiểm soát lạm phát năm 2022 trong bối cảnh sức ép lạm phát toàn cầu đang gia tăng từ năm 2021. Tại các nền kinh tế lớn trên thế giới như Mỹ hoặc châu Âu, lạm phát đang ghi nhận ở mức cao kỷ lục trong vòng nhiều thập kỷ. Với độ mở nền kinh tế lên đến 200% GDP thì nhập khẩu lạm phát chắc chắn sẽ tác động mạnh đến giá cả hàng hóa dịch vụ trên thị trường trong nước, nhất là sau

khi tổng cầu tiêu dùng trong nước phục hồi trở lại. Chính vì vậy, giảm thuế GTGT chính là yếu tố tác động tích cực đến mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát trong năm 2022.

Có thể nói, các đối tượng được hưởng lợi trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc giảm thuế GTGT là rất rộng và bao phủ toàn bộ nền kinh tế. Do đó, hiệu ứng của chính sách ưu đãi thuế GTGT sẽ rất rõ rệt và công bằng hơn hẳn so với ưu đãi thuế TNDN.

Trong năm 2022, yếu tố quyết định đến tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam là tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống, kiểm soát dịch bệnh. Để đạt được mức độ tăng trưởng như kỳ vọng, cần dựa vào ba trụ cột là tổng cầu tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và đầu tư công. Việt Nam hoàn toàn có khả năng đạt được mục tiêu tăng trưởng 6 - 6,5% và thậm chí có thể cao hơn nếu chúng ta vẫn có thể duy trì tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh ngay cả trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp và khó lường. Hơn nữa, nếu sự

phục hồi kinh tế - xã hội chưa được như kỳ vọng thì ngay trong năm 2022 vẫn có thể xem xét và thực hiện giảm thêm từ 1 - 2% thuế suất thuế GTGT nữa, đồng thời cắt giảm một số khoản thu NSNN khác để thúc đẩy tổng cầu tiêu dùng trong nước phục hồi và kiềm chế lạm phát. Kiểm soát lạm phát trong năm 2022 sẽ chịu tác động của ít nhất ba nhóm yếu tố chính. Thứ nhất, chúng ta cần đảm bảo hiệu quả trong việc triển khai các gói hỗ trợ có quy mô lớn, đặc biệt là gói đầu tư công liên quan đến cơ sở hạ tầng. Thứ hai, chúng ta cần kiểm soát và hạn chế các tác động tiêu cực của nhập khẩu lạm phát, đặc biệt là biến động giá các nguyên nhiên vật liệu cơ bản, nhất là giá dầu thô và xăng dầu thành phẩm thông qua chính sách tỷ giá hối đoái hợp lý và các biện pháp quản lý thị trường chặt chẽ. Thứ ba, sự phục hồi tổng cầu tiêu dùng trong nước gây ra lạm phát do cầu kéo nên cần sử dụng các biện pháp đảm bảo cân đối cung cầu nhằm giảm áp lực lạm phát. ■

Khó khăn còn ở phía trước

Theo ông Phạm Tấn Công - Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), cộng đồng DN vừa trải qua năm 2021 đầy khó khăn do dịch bệnh Covid-19. Kết quả khảo sát của VCCI cho thấy, có tới 93,9% DN chịu tác động tiêu cực bởi đại dịch. Hầu hết các DN đều khó tiếp cận khách hàng, mất cân đối dòng tiền, thiếu hụt nhân công, đứt gãy chuỗi cung ứng... Số liệu từ Tổng cục Thống kê cũng cho thấy, tổng số DN gia nhập và tái gia nhập thị trường trong năm 2021 chỉ đạt gần 160.000 DN, giảm 10,7% và có tới 119.800 DN rút lui khỏi thị trường, tăng 17,8% so với năm 2020.

Năm 2022 tiếp tục là một năm đầy thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam. Chính phủ đã nhanh chóng có các biện pháp chính sách để hỗ trợ cộng đồng DN, phục hồi và phát triển nền kinh tế, triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt. Ngày 30/01/2022, tại Nghị quyết số 11/NQ-CP, Chính phủ đã ban hành Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội. Ngày 08/02/2022, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình hỗ trợ DN khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022-2025. Một loạt chuyển động chính sách quan trọng đã diễn ra trên thực tế, như giảm thuế VAT cho hầu hết các mặt hàng từ 10% xuống 8%, mở cửa lại các đường bay quốc tế từ ngày 15/02/2022... Theo ông Phạm Tấn Công, cộng đồng DN trong nước ủng hộ và thống nhất cao các trọng tâm điều hành chính sách của Chính phủ trong năm 2022.

Từ phía cộng đồng DN quốc tế tại Việt Nam, lãnh đạo các Hiệp hội DN: Nhật Bản (JCCI), châu Âu (EuroCham), Hoa Kỳ (AmCham), Anh quốc (BritCham), Hàn Quốc (KoCham) đều đánh giá cao những hành động kịp thời của Chính phủ Việt Nam để hỗ trợ cộng đồng DN, đặc biệt là việc triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài chính, tiền tệ

Hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp phát triển để thúc đẩy phục hồi kinh tế

□ PHÚC KHANG

Tại Diễn đàn DN Việt Nam thường niên (VBF) năm 2021 với chủ đề “Phục hồi kinh tế và phát triển chuỗi cung ứng trong bối cảnh bình thường mới”, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và lãnh đạo các Bộ, ngành đều nhấn mạnh, Việt Nam sẽ tập trung thực hiện các giải pháp mở cửa nền kinh tế, hỗ trợ phục hồi DN, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và các dự án quan trọng, cải cách thể chế, môi trường đầu tư kinh doanh... để tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng DN phát triển, đóng góp tích cực vào phục hồi nền kinh tế.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính phát biểu tại Diễn đàn

Ảnh: TTXVN

nhằm hỗ trợ phục hồi kinh tế - xã hội. Để hỗ trợ phục hồi kinh tế, theo Chủ tịch AmCham John Rockhold, yếu tố quan trọng nhất để tạo ra môi trường đầu tư thuận lợi và duy trì, phát triển chuỗi cung ứng sản xuất là môi trường pháp lý công bằng, minh bạch, có thể dự đoán và hợp lý hóa, coi trọng sự đổi mới. Điều này không chỉ để thu hút đầu tư mới mà còn để duy trì và tăng cường đầu tư đã có.

Theo các hiệp hội DN, đại dịch đã nêu bật tầm quan trọng của cơ sở hạ tầng quy mô lớn, đặc biệt là cơ sở hạ tầng giao thông, năng lượng nhằm duy trì tăng trưởng kinh tế và chuỗi cung ứng linh hoạt. Hiện nay, Việt Nam đang thúc đẩy các khoản đầu tư để cải thiện cơ sở

hạ tầng giao thông vận tải, bao gồm cảng, sân bay, đường bộ và cầu. Biện pháp bổ sung cần thiết là hợp lý hóa thủ tục thông quan và các thủ tục hậu cần cảng khác...

Định hướng phục hồi và phát triển theo hướng hiện đại

Cùng với cơ sở hạ tầng, các DN cho rằng, trong xã hội hiện nay không thể tách nền kinh tế kỹ thuật số khỏi nền kinh tế thực. Chuyển đổi kỹ thuật số làm giảm đáng kể chi phí, cung cấp sản phẩm và dịch vụ cho nhiều đối tượng người tiêu dùng và DN hơn, đồng thời tăng khả năng tiếp cận các thị trường mới hơn và lớn hơn. Việt Nam đã có sự phát triển

manh mẽ về thương mại điện tử, công nghệ tài chính, công nghệ giáo dục và nền kinh tế sáng tạo. Kèm theo đó là những thay đổi về hành vi trong thời kỳ đại dịch đã thúc đẩy mạnh mẽ sự chuyển đổi kỹ thuật số. Để phát huy hết tiềm năng, Việt Nam cần đảm bảo một môi trường pháp lý thuận lợi hơn. “Các DN Hoa Kỳ bày tỏ mong muốn hợp tác với các DN Việt Nam để hỗ trợ chuyển đổi kỹ thuật số và thúc đẩy thể hệ khởi nghiệp công nghệ mới nhằm hỗ trợ Việt Nam đạt mục tiêu đến năm 2025, nền kinh tế kỹ thuật số chiếm 25% GDP” - ông John Rockhold nhấn mạnh.

Bên cạnh đó, theo ông Alain Cany - Chủ tịch EuroCham, chính phủ hiện đại là tiên phong

định hướng dịch vụ công, vì vậy, không có chỗ cho sự lãng phí nguồn lực hành chính mà cần nhanh chóng tiếp cận với các công nghệ đơn giản hóa quy trình, giảm chi phí và cho phép đổi mới. Theo đó, Việt Nam cần thúc đẩy các quy trình kỹ thuật số hiệu quả để trao đổi hàng hóa và dịch vụ quốc tế. Để đạt được mục tiêu này, Việt Nam cần tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển của các DN kỹ thuật số, cũng như sự hội nhập của họ với nền kinh tế kỹ thuật số của Việt Nam.

Nhấn mạnh xu thế của tương lai chính là mô hình kinh tế tuần hoàn, Chủ tịch EuroCham cho biết, mô hình này đã được áp dụng thành công ở EU và trở thành một điểm tham khảo mới cho việc sản xuất và tiêu dùng hiện đại. Do đó, các DN châu Âu rất mừng khi Nghị định số 08/2022/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường đã được ban hành ngày 10/01 vừa qua, trong đó đã đề cập đến kinh tế tuần hoàn. Đây là bước tiến hướng tới tương lai nhằm đưa Việt Nam trở thành một đối tác tiên bộ, bền vững và đáng tin cậy.

Dẫn ra một lưu ý quan trọng, ông Nitin Kapoor - Hiệp hội BritCham - nhận định, khi nền kinh tế toàn cầu phục hồi, lạm phát sẽ là một vấn đề quan trọng cần được giải quyết. Dữ liệu các năm trước đây cho rằng tỷ lệ lạm phát của Việt Nam thường cao hơn các quốc gia khác. Vì vậy, cần chú ý thường xuyên vào khía cạnh này trong chính sách kinh tế quốc gia để đảm bảo Việt Nam tránh không tái diễn hiện tượng bong bóng tài sản làm đẩy cao lạm phát từng diễn ra từ năm 2010 đến năm 2012, qua đó giúp ổn định nền kinh tế vĩ mô và tạo điều kiện thuận lợi cho tăng trưởng bền vững. ■

Xuất nhập khẩu tăng hơn 5 tỷ USD trong tháng 01

Tổng cục Hải quan vừa cho biết, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước trong tháng 01/2022 đạt 60,29 tỷ USD, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước, tương đương tăng hơn 5 tỷ USD; trong đó xuất khẩu tăng 8,1%, tương ứng tăng 2,3 tỷ USD và nhập khẩu tăng 11,3%, tương ứng tăng 2,98 tỷ USD.

Xuất khẩu tháng 01 đạt 30,845 tỷ USD, có tới 7 nhóm hàng xuất khẩu đạt kim ngạch từ 1 tỷ USD trở lên. Trong đó một số nhóm hàng có tăng trưởng 2 con số, điển hình là:

Dệt may tăng 34,4%; gỗ và sản phẩm đạt tăng 14,3%; phương tiện vận tải và phụ tùng tăng 10,2%...

Trong tháng 01, nhập khẩu hàng hóa đạt 29,45 tỷ USD. Các nhóm hàng quy mô lớn, tăng trưởng cao, như: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 25,8%; vải các loại tăng 25,7%; dầu thô tăng mạnh 187%...

Về thị trường, trao đổi thương mại hàng hóa của Việt Nam với châu Á đạt 38,15 tỷ USD, tăng 7,2% so với tháng 01/2021, tiếp tục chiếm tỷ trọng cao nhất (63,3%) trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Xuất nhập khẩu giữa Việt Nam với các châu lục khác lần lượt là: Châu Mỹ đạt

13,18 tỷ USD, tăng 15,6%; châu Âu đạt 7,05 tỷ USD, tăng 10,2%; châu Đại Dương đạt 1,26 tỷ USD, tăng 24% và châu Phi đạt 646 triệu USD, tăng 4,8%. Đáng chú ý, xuất khẩu của Việt Nam sang khu vực ASEAN, Nhật Bản, Mỹ hay Liên minh châu Âu (EU) đều có tăng trưởng 2 con số. **M.ANH**

Xem xét, quyết định sử dụng ngân sách tỉnh đầu tư mở rộng Quốc lộ 279

Phó Thủ tướng Lê Văn Thành vừa có ý kiến về đầu tư cải tạo, mở rộng Quốc lộ 279 đoạn Km0+00 - Km29+050. Cụ thể,

UBND tỉnh Quảng Ninh xem xét, quyết định việc sử dụng ngân sách tỉnh thực hiện đầu tư mở rộng Quốc lộ 279 đoạn Km0+00 - Km29+050 theo thẩm quyền, quy hoạch của địa phương, Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ và quy định pháp luật.

Bộ Giao thông vận tải và UBND tỉnh Quảng Ninh thống nhất phương án thiết kế, đầu tư dự án và việc quản lý, bảo trì, vận hành đoạn tuyến Quốc lộ sau đầu tư mở rộng; đảm bảo việc đầu tư mở rộng đoạn tuyến Quốc lộ hiện hữu đồng bộ, phù hợp quy hoạch, đúng quy định pháp luật. ■

HÔNG NHUNG

Giá xăng, dầu tăng giúp tăng thu ngân sách...

Theo liên Bộ Công Thương - Tài chính, trong 10 ngày trở lại đây, thị trường xăng, dầu thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp do căng thẳng chính trị giữa Nga và Ukraine, dự trữ xăng, dầu tại nhiều nước giảm và nhu cầu xăng, dầu tăng khi các nước triển khai các biện pháp phục hồi kinh tế.

Trong hơn một tháng qua (từ đầu năm đến ngày 21/02/2022), liên Bộ Công Thương - Tài chính đã 5 lần điều chỉnh giá xăng, dầu. Theo đó, giá xăng, dầu trong nước đã phá đỉnh 8 năm. Hiện tại, xăng RON95 đã vượt mốc 26.000 đồng/lít. Cụ thể, từ ngày 21/02, xăng E5RON92 tăng 960 đồng/lít (so với kỳ điều chỉnh giá ngày 11/02), xăng RON95-III tăng 960 đồng/lít, dầu diesel 0.05S tăng 940 đồng/lít, dầu hỏa tăng 750 đồng/lít, dầu mazut 180CST 3.5S tăng 780 đồng/lít. Giá xăng E5RON92 đã tăng 8,5% từ đầu năm và xăng RON95-III đã tăng 7,9%.

Giá xăng, dầu tăng vọt sẽ giúp tăng khoản thu ngân sách từ dầu thô. Các khoản thu thuế từ xăng, dầu (thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt...) cũng sẽ tăng. Thực tế cho thấy, năm 2021, khi nền kinh tế thế giới dần phục hồi, nhu cầu dầu thô toàn cầu tăng lên đã dẫn đến giá dầu thô tăng mạnh. Thêm vào đó, việc Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ và các đồng minh duy trì các hạn chế về nguồn cung cũng làm giá dầu tăng mạnh. Kết quả là, giá dầu thô tăng liên tục trong năm và đến cuối năm 2021, giá dầu thô đã tăng trên 60% so với đầu năm. Bình quân giá dầu thanh toán năm ngoái đạt gần 68 USD/thùng, cao hơn khoảng 23 USD so với giá dự toán. Nhờ vậy, thu từ dầu thô năm 2021 đạt 35.200 tỷ đồng (chiếm khoảng 2,6% tổng thu ngân sách), tăng 12.000 tỷ đồng (tăng 51%) so với dự toán. Đây là một trong những nguyên nhân chính góp phần thu NSNN năm 2021 đạt 1,56 triệu tỷ đồng, tăng 3,7% so với thực hiện năm 2020.

Số liệu này tiếp tục khá quan trọng tháng 01 năm nay. Bộ Tài chính cho biết, do những khó khăn của nền kinh tế từ quý IV/2021 nên thu nội địa tháng 01/2022 giảm so

Xăng, dầu tăng giá tác động như thế nào đến nền kinh tế?

□ MINH ANH

Từ đầu năm đến ngày 21/02/2022, liên Bộ Công Thương - Tài chính đã 5 lần điều chỉnh giá xăng, dầu. Hiện tại, xăng RON95 đã vượt mốc 26.000 đồng/lít, tăng 960 đồng/lít so với 10 ngày trước đó. Giá xăng, dầu tăng mạnh tác động như thế nào đến nền kinh tế?



Các cơ quan chức năng đang phối hợp chặt chẽ, tính toán giải pháp để ứng phó phù hợp với tình hình biến động giá xăng, dầu
Ảnh: TTXVN

với cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên, thu từ dầu thô và thu xuất nhập khẩu tăng ấn tượng so với cùng kỳ năm

tăng 48,9% so với cùng kỳ; sản lượng ước đạt 800.000 tấn, tăng 12,67% so với cùng kỳ. Cùng với

Ngày 22/02, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký ban hành Công điện về việc bảo đảm cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước. Trong đó, Thủ tướng giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh chính sách thuế bảo vệ môi trường đối với một hàng xăng, dầu, báo cáo Thủ tướng trước ngày 28/02/2022.

ngoại. Cụ thể, trong tháng 01, thu từ dầu thô ước đạt 3.900 tỷ đồng, tăng 44,6% so với cùng kỳ năm 2021 do giá và sản lượng dầu thô tăng so với cùng kỳ năm 2021. Giá dầu của Việt Nam thanh toán trong kỳ bình quân đạt 75,6 USD/thùng, cao hơn 15,6 USD/thùng so với giá dự toán,

đó, kim ngạch nhập khẩu xăng, dầu trong tháng 01 cũng tăng 16,9% làm tăng thu NSNN.

...nhưng tạo áp lực lên lạm phát, tác động xấu đến tăng trưởng

Tuy nhiên, theo ông Nguyễn

Bích Lâm - nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, kinh tế Việt Nam phụ thuộc nhiều vào nguyên vật liệu nhập khẩu (khoảng 37% tổng chi phí nguyên vật liệu của nền kinh tế). Vì thế, việc giá dầu thế giới vẫn trên đà tăng sẽ làm tăng giá nguyên vật liệu nhập khẩu trong nước. Bên cạnh đó, chi phí xăng, dầu chiếm khoảng 3,52% tổng chi phí sản xuất của toàn nền kinh tế. Điều này cho thấy xăng, dầu chiếm tỷ trọng khá cao và tác động mạnh vào giá thành sản phẩm.

Cùng với tác động trực tiếp làm tăng giá thành sản phẩm, giá xăng, dầu tăng còn làm tăng chi phí lưu thông, tạo áp lực lên lạm phát, giảm sức cạnh tranh của hàng hóa sản

xuất trong nước, tác động xấu đến tăng trưởng kinh tế. Đối với nền kinh tế nước ta, giá xăng, dầu tăng 10% làm GDP giảm khoảng 0,5% - mức giảm khá lớn, phản ánh tác động rất mạnh của biến động giá xăng, dầu tới tăng trưởng kinh tế. Đặc biệt, giá xăng, dầu liên tục tăng cao sẽ làm giảm hiệu quả chính sách tài khóa (việc cắt giảm 2% thuế giá trị gia tăng đang được triển khai) nhằm kích cầu tiêu dùng, kích thích tăng trưởng và giảm áp lực lạm phát. Không chỉ dừng lại ở đó, giá xăng, dầu tăng còn trực tiếp làm tăng chỉ số CPI, ảnh hưởng đến thu nhập và chi tiêu của người dân. Giá xăng, dầu tăng 10% làm cho chỉ số CPI tăng 0,36 điểm phần trăm. Chi tiêu cho xăng, dầu chiếm 1,5% tổng tiêu dùng cuối cùng của hộ gia đình. Khi giá xăng, dầu tăng cao, hộ gia đình sẽ cơ cấu lại và cắt giảm một phần chi tiêu, điều này làm giảm tổng cầu của nền kinh tế.

Từ đó, TS. Nguyễn Bích Lâm cho rằng, Bộ Công Thương cần có giải pháp tổng thể bảo đảm nguồn cung xăng dầu dài hạn hơn cho nền kinh tế. Đặc biệt, Bộ cần kiến nghị với Chính phủ mở rộng, nâng cao năng lực kho dự trữ xăng dầu, đáp ứng nhu cầu lâu dài hơn của nền kinh tế, giảm bớt lệ thuộc và tác hại của giá xăng, dầu thế giới tăng cao đến sự ổn định và phát triển kinh tế trong nước. Liên Bộ Công Thương - Tài chính và DN cần bám sát diễn biến thị trường xăng, dầu để ứng phó linh hoạt khi giá dầu thế giới tăng cao, đồng thời nâng cao năng lực khai thác, lọc hóa dầu trong nước nhằm giảm thiểu tác động xấu đến tăng trưởng và lạm phát năm 2022 và các năm tiếp theo.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Cục trưởng Cục Quản lý giá, Bộ Tài chính - cho biết, Chương trình khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 đã bao trùm các vấn đề về xăng, dầu, trong đó có việc giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay từ 3.000 đồng/lít xuống còn 1.500 đồng/lít, giảm thuế giá trị gia tăng từ 10% xuống 8%. Tuy nhiên, trước biến động của giá xăng, dầu hiện nay, các cơ quan chức năng đang phối hợp chặt chẽ, tính toán giải pháp để ứng phó phù hợp, giảm thiểu tác động tới CPI và tăng trưởng kinh tế. ■

Tổng Kiểm toán nhà nước...

(Tiếp theo trang 2)

phát triển tích cực. EU đã trở thành một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam trong nhiều lĩnh vực.

Tổng Kiểm toán nhà nước bày tỏ mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ và ủng hộ của EU, tập trung vào một số nội dung như hỗ trợ KTNN đào tạo các lĩnh vực kiểm toán mới: Kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán hoạt động, kiểm toán nợ công, kiểm toán tài nguyên khoáng sản, kiểm toán môi trường. Hỗ trợ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Hệ thống Chuẩn mực KTNN, hồ sơ, mẫu biểu kiểm toán, hướng dẫn kiểm toán dựa trên trọng yếu rủi ro, kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề, kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán môi trường phù

hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế và thực tiễn hoạt động của KTNN. Hỗ trợ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kiểm toán, trong đó có việc khai thác, ứng dụng phần mềm phân tích dữ liệu lớn (IDEA).

Cảm ơn sự đón tiếp trọng thị của Tổng Kiểm toán nhà nước, ngài Giorgio Aliberti bày tỏ vui mừng khi những hỗ trợ của EU đã đem lại những lợi ích cho KTNN Việt Nam và mối quan hệ hợp tác giữa hai bên đã đạt được những thành tựu nhất định. Ông Giorgio Aliberti chia sẻ: “Trước đây, EU và KTNN đã có một chương trình hợp tác song phương lớn kết thúc vào năm 2019, sau đó, tiếp tục hợp tác đào tạo về phần mềm IDEA

và nhiều chương trình khác nữa. Tôi tin tưởng chúng ta có thể phối hợp để thực hiện các hoạt động hợp tác tương tự trong tương lai. Ủy ban châu Âu đã hợp và thống nhất sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong thời gian tới, đặc biệt trong giai đoạn 2021-2027; trong giai đoạn 2021-2024, EU sẽ cung cấp cho Việt Nam một khoản viện trợ không hoàn lại trị giá 210 triệu Euro...”

Ông Giorgio Aliberti tin tưởng với sự lãnh đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh, KTNN sẽ tiếp tục đạt được những thành tựu mới và hy vọng mối quan hệ giữa hai bên ngày càng chặt chẽ, hiệu quả và thiết thực hơn. EU luôn muốn tăng cường mối quan hệ hợp tác và hiểu biết lẫn nhau giữa KTNN và EU, đồng thời tìm kiếm khả năng hợp tác trong thời gian tới. ■

Tin và ảnh: YẾN NHI

Quy định mới... (Tiếp theo trang 2)

khi đó các dự án phải đấu thầu thì kinh phí đấu thầu được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên của bên mời thầu.

Thông tư 08 bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư phù hợp với mô hình tổ chức của bên mời thầu, gồm: Trường hợp bên mời thầu là ban quản lý dự án, đơn vị chuyên môn trực thuộc cơ quan có thẩm quyền (đối với dự án PPP) hoặc là đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị hành chính (đối với dự án phải đấu thầu).

Thông tư 08 quy định: Toàn bộ các khoản thu từ tiền bán hồ sơ mời thầu và các khoản thu khác (nếu có) sau khi thực hiện các nghĩa vụ thuế được bên mời thầu nộp vào NSNN theo quy định... Thông tư 08 có hiệu lực từ ngày 25/3/2022. ■

THÙY ANH

Sẵn sàng điều kiện tốt nhất cho hoạt động kiểm toán

Những ngày này, các đơn vị kiểm toán đang khẩn trương chuẩn bị cho KHKT năm 2022 đối với những cuộc kiểm toán được giao triển khai thực hiện. Ngoài Đoàn kiểm toán thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề “Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ” đã triển khai sớm, KHKT của các cuộc kiểm toán khác đang được tổ chức xét duyệt để làm cơ sở triển khai kiểm toán.

Theo Kiểm toán trưởng KTNN khu vực III Lê Quý Hưng, phát huy tinh thần chủ động, tích cực từ sớm, lãnh đạo đơn vị đã tổ chức họp, thống nhất phương án tổ chức thực hiện KHKT năm 2022 theo đúng quy định. Đơn vị cũng phân công công tác cho kiểm toán viên thuộc các đoàn kiểm toán phù hợp với lực lượng cán bộ hiện có; chủ động sắp xếp, bố trí lực lượng công chức đảm bảo đủ số lượng tham gia kiểm toán luân phiên theo từng đợt để hoàn thành mục tiêu, trọng tâm, chất lượng kiểm toán.

Còn theo đại diện lãnh đạo KTNN khu vực VII, đơn vị cũng đã hoàn thành phương án bố trí nhân lực - yếu tố quyết định thành công của cuộc kiểm toán. Trong đó, phương án nhân sự trưởng đoàn, tổ trưởng tổ kiểm toán trong cả năm được lãnh đạo, cấp ủy bàn bạc và thống nhất; các thành viên đoàn kiểm toán được lấy ý kiến rộng rãi và công khai ngay từ đầu năm. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho kiểm toán viên chủ động bố trí, sắp xếp công việc và nghiên cứu tài liệu, lĩnh vực dự kiến tham gia kiểm toán. Đặc biệt, đơn vị đã bám sát các định hướng, chỉ đạo của Ngành về hướng dẫn mục tiêu, trọng yếu, nội dung, phương án tổ chức kiểm toán năm để triển khai thực hiện. “Lãnh đạo đơn vị đã quán triệt và yêu cầu các đoàn kiểm toán tuân thủ nghiêm Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán, thực hiện tốt quy trình, đề cương kiểm toán theo lĩnh vực” - lãnh đạo KTNN khu vực VII chia sẻ, đồng thời cho biết, đơn vị đã chủ động trao đổi với các địa phương trên địa bàn được giao phụ trách kiểm toán về dự kiến đầu mối, danh mục dự án kiểm toán từ rất sớm để hạn chế chông chéo

Sẵn sàng kiểm toán, ưu tiên nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ

□ NGUYỄN LỘC

Đến thời điểm hiện tại, toàn ngành KTNN đang tập trung vào công tác xét duyệt Kế hoạch kiểm toán (KHKT), làm cơ sở triển khai cuộc kiểm toán. Với tinh thần vào cuộc từ sớm, quyết liệt ngay từ đầu, các đơn vị kiểm toán đã sẵn sàng các nguồn lực, phương án tốt nhất để tổ chức thực hiện thành công nhiệm vụ được giao.



Các đơn vị kiểm toán đã sẵn sàng các nguồn lực, phương án tốt nhất để tổ chức thực hiện thành công nhiệm vụ được giao
Ảnh tư liệu

trong thanh tra, kiểm toán, được các địa phương hưởng ứng.

Chuẩn bị từ sớm, từ xa, đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho cuộc kiểm toán cũng chính là yêu cầu được nhấn mạnh trong Chỉ thị số 154/CT-KTNN về việc “Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm toán năm 2022” ban hành mới đây. Để thực hiện thắng lợi KHKT năm 2022 trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, Tổng Kiểm toán nhà nước yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN bám sát các văn bản chỉ đạo của Ngành để triển khai thực hiện công việc hiệu quả. Trong đó, chú ý ưu tiên nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ, phục vụ các chuyên đề giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đảm bảo tiến độ và chất lượng; đẩy mạnh kiểm toán tổng hợp nhằm đánh giá sâu và toàn diện công tác quản lý, điều hành của từng cấp, đơn vị, cũng

như tập trung đánh giá tính hiệu lực của cơ chế, chính sách để kiến nghị hoàn thiện, khắc phục lỗ hổng thất thoát, lãng phí từ cơ chế, chính sách.

và kiểm soát chất lượng kiểm toán từ khâu chuẩn bị kiểm toán, tổ chức thực hiện kiểm toán đến khâu lập và gửi báo cáo kiểm toán; tăng cường kiểm soát trực tiếp kết hợp linh hoạt

Theo KHKT năm 2022, KTNN sẽ tăng cường kiểm toán để xác nhận quyết toán NSNN hằng năm của các Bộ, cơ quan T.U và địa phương theo quy định của Luật NSNN; thực hiện kiểm toán các chủ đề lớn gắn với việc quản lý, điều hành NSNN, phục vụ tích cực cho các hoạt động của Quốc hội về lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; tập trung tổ chức triển khai các nhiệm vụ mới được Quốc hội giao tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khoá XV.

Tăng cường kiểm soát từ sớm, từ xa

Một trong những điểm đáng chú ý được Tổng Kiểm toán nhà nước lưu ý trong Chỉ thị số 154/CT-KTNN, đó là tăng cường công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán. Theo đó, các KTNN chuyên ngành, khu vực và các vụ chức năng cần tập trung làm tốt công tác quản lý

với kiểm soát qua hồ sơ để không ảnh hưởng nhiều đến đoàn kiểm toán và đơn vị được kiểm toán; đảm bảo nguồn nhân lực tại đơn vị để thực hiện kiểm soát chất lượng của các đoàn kiểm toán và thực hiện các công việc khác.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán trưởng Lê Quý Hưng cho biết,

KTNN khu vực III đã xây dựng kế hoạch bố trí công chức không tham gia từng đợt kiểm toán có đủ năng lực tham mưu giúp thủ trưởng đơn vị điều hành hoạt động kiểm soát chất lượng kiểm toán; thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác kiểm soát trước, trong và sau kiểm toán.

Xác định công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán là yếu tố quan trọng để góp phần nâng cao chất lượng kiểm toán; đồng thời giúp ngăn ngừa, chấn chỉnh kịp thời các vi phạm có thể xảy ra trong quá trình kiểm toán, KTNN khu vực II coi đây là việc làm thường xuyên, song song với hoạt động kiểm toán. Theo đó, bên cạnh nhân sự được bố trí đi kiểm toán, đơn vị cũng bố trí công chức có kinh nghiệm, trình độ cao tham gia vào công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán. Theo Kiểm toán trưởng Phan Văn Thường, nhờ cách làm này mà các cuộc kiểm toán đơn vị thực hiện những năm qua đều đạt kết quả cao và không có sai sót xảy ra. “Theo tinh thần của Chỉ thị số 154/CT-KTNN, đơn vị sẽ tiếp tục phát huy và tăng cường hơn nữa công tác này trong năm nay” - Kiểm toán trưởng Phan Văn Thường cho biết.

Tương tự, tại KTNN khu vực VII, công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán không ngừng được tăng cường, chú trọng. Theo đó, đơn vị đã đổi mới công tác này bằng cách phân công một Phó Kiểm toán trưởng làm Tổ trưởng Tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán tại mỗi đợt kiểm toán. Tăng cường tổ chức kiểm soát đột xuất, kiểm soát tại chỗ cũng như tổ chức đoàn kiểm tra để kiểm tra việc thực hiện kiểm toán... Qua đó, hiệu lực kiểm soát chất lượng kiểm toán được nâng lên, việc tiếp thu ý kiến qua kiểm soát được nghiêm túc, kịp thời hơn; giúp Kiểm toán trưởng quản lý chặt chẽ hoạt động kiểm toán, kịp thời chấn chỉnh sai sót và góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng kiểm toán. ■

Đồng Tháp xuất khẩu 3 tấn xoài đầu tiên sang châu Âu

Công ty Cánh cổng vàng Việt Nam vừa phối hợp Công ty TNHH Wester Farm xuất khẩu sang thị trường châu Âu 3 tấn xoài cát chu vàng và cát chu xanh, do Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Tịnh Thới cung ứng. Lãnh đạo Công ty Cánh cổng vàng Việt Nam cho biết, Công ty đã kết nối với Tập đoàn MCE tại Hà Lan, là đơn vị phân phối sản phẩm nông sản cho 24 nước châu Âu, để cung ứng nông sản từ Việt Nam. Dự kiến, đầu tháng 3/2022, Công ty sẽ xuất 8 tấn xoài bằng đường biển cho đơn vị này; đồng thời sẽ xuất 8 tấn xoài mỗi tuần, sau đó tăng dần số lượng, tiến tới triển khai xuất khẩu xoài cát chu và cát hòa lộc sang thị trường các nước khác. Được biết, diện tích trồng xoài của Đồng Tháp khoảng 13.000ha, sản lượng gần 113.000 tấn. Hiện tỉnh đã đăng ký 62 mã vùng trồng để xuất khẩu

sang thị trường Trung Quốc với 3.927ha và cấp 45 mã vùng trồng để xuất khẩu sang thị trường các nước phát triển khác với 988ha.

LÊ HÒA

Hướng dẫn mới về công tác giám sát của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BTC hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Về nội dung giám sát, UBCKNN thực hiện giám sát tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với VNX và công ty con. Cụ thể, UBCKNN giám sát hoạt động nghiệp vụ tại VNX đối với việc xây dựng và ban hành

các quy chế về niêm yết chứng khoán, giao dịch chứng khoán, công bố thông tin, thành viên của VNX và các quy chế nghiệp vụ khác liên quan đến tổ chức, hoạt động thị trường giao dịch chứng khoán; ban hành tiêu chí giám sát giao dịch; ban hành chỉ tiêu báo cáo giám sát giao dịch áp dụng cho thành viên của VNX theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật chứng khoán.

UBCKNN cũng thực hiện giám sát hoạt động nghiệp vụ tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc tổ chức, vận hành thị trường giao dịch chứng khoán, theo quy định pháp luật và trong phạm vi nhiệm vụ được giao; giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán; giám sát hoạt động công bố thông tin của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch và nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin... ■

HỒNG ANH

Đánh giá khách quan, toàn diện “bức tranh” phòng, chống dịch

Theo Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh, Việt Nam đã trải qua giai đoạn cao điểm phòng, chống dịch Covid-19 (2 năm). Sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của toàn dân, đặc biệt là sự tham mưu, tác chiến của các lực lượng tuyến đầu, trong đó, Bộ Y tế là nòng cốt. Đến nay, nước ta đã chuyển sang trạng thái bình thường mới. Tuy nhiên, việc phòng, chống dịch Covid-19 còn tiếp tục. Cũng giống như sau khi thực thi các chính sách mới khác, yêu cầu đặt ra là cần xem xét, rà soát và đánh giá đúng, trúng, khách quan, toàn diện quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phối hợp triển khai chính sách, sử dụng các nguồn lực phòng, chống Covid-19. Với việc triển khai cuộc kiểm toán này, KTNN sẽ góp phần thực hiện mục tiêu đó.

Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa - Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề - nhấn mạnh thêm: Nhiệm vụ của KTNN là phản ánh trung thực nhất “bức tranh” về phòng, chống dịch đến Quốc hội, Chính phủ, bối cảnh xảy ra hạn chế cũng như đề xuất, kiến nghị giải pháp để khắc phục và hoàn thiện chính sách trong thời gian tới khi dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

Cuộc kiểm toán chuyên đề đã chính thức được KTNN triển khai từ ngày 16/02 và dự kiến kết thúc vào ngày 31/3/2022 để có thể báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp tháng 5 tới. Theo lãnh đạo KTNN, để đạt được các mục tiêu trên trong một thời gian ngắn, KTNN đã huy động nhiều lực lượng, trong đó có đội ngũ kiểm toán viên tinh nhuệ thực hiện kiểm toán tại 9 Bộ, ngành, cơ quan T.Ư nhằm đánh giá các chính sách về thuế, mua sắm, huy động, hỗ trợ người lao động và tất cả lực lượng tuyến đầu chống dịch. Cùng với đó, việc chọn mẫu 32/63 tỉnh, thành đã đảm bảo tính đại diện. Đây là những địa phương có nguồn kinh phí chi cho công tác phòng, chống dịch chiếm khoảng 80 - 90% tổng chi phí của quốc gia. 31 tỉnh, thành không kiểm toán nhưng

KIỂM TOÁN CÁC NGUỒN LỰC PHÒNG, CHỐNG COVID-19:

Nỗ lực triển khai đồng bộ để đạt kết quả cao nhất

□ THÙY ANH

KTNN đã và đang nỗ lực triển khai cuộc kiểm toán chuyên đề “Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ”. Cuộc kiểm toán này nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các Bộ, ngành, địa phương với kỳ vọng: KTNN sẽ phản ánh trung thực “bức tranh” phòng, chống dịch của cả nước cũng như đề xuất, kiến nghị giải pháp để khắc phục và hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan trong thời gian tới.



KTNN đã và đang nỗ lực triển khai cuộc kiểm toán việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phòng, chống Covid-19
Anh: TTXVN

KTNN sẽ tổng hợp số liệu báo cáo từ địa phương để có “bức tranh” sử dụng các nguồn lực phòng, chống dịch của cả nước.

Giao nhiệm vụ cho các KTNN chuyên ngành, khu vực tham gia cuộc kiểm toán mới đây, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh lưu ý thời gian kiểm toán nhiều nhất là 25 ngày tại 1 đơn vị nhưng khối lượng công việc lớn, số lượng văn bản nhiều, chưa kể hồ sơ, tài liệu liên quan... “Chính vì vậy, để đạt được kết quả cao trong thời gian ngắn nhất, KTNN triển khai đồng bộ cuộc kiểm toán. Các đoàn kiểm toán phải thu thập thông tin đầy đủ, khách quan, trung thực, phân tích, đánh giá đúng công sức, kết quả của các Bộ, ngành một cách toàn diện,

chính xác” - Tổng Kiểm toán nhà nước yêu cầu.

Nhiều Bộ, ngành, địa phương ủng hộ, kỳ vọng vào kết quả cuộc kiểm toán

Điều đáng mừng là ngay từ khi triển khai, cuộc kiểm toán chuyên đề đã nhận được sự quan tâm, ủng hộ và kỳ vọng của lãnh đạo các Bộ, ngành, cơ quan T.Ư, địa phương.

Tại buổi công bố kế hoạch triển khai cuộc kiểm toán, Thứ trưởng Bộ Tài chính Tạ Anh Tuấn khẳng định: Việc kiểm toán các nguồn lực phòng, chống Covid-19 là cần thiết, đây là chủ trương chung của Đảng, Nhà nước trong việc công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả việc huy động, quản

lý, sử dụng các nguồn lực trong phòng, chống dịch Covid-19 cũng như các cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch. Thời gian kiểm toán tại Bộ Tài chính không nhiều (25 ngày) nhưng khối lượng công việc lớn. Bộ đã chỉ đạo một số đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với KTNN để thực hiện cuộc kiểm toán.

Thứ trưởng Bộ Y tế Trần Văn Thuấn cũng cho biết: Bộ Y tế nhất trí với mục tiêu và nội dung kiểm toán. Cuộc kiểm toán là cần thiết bởi có thể kịp thời chỉ ra những vướng mắc, những điểm chưa hoàn thiện trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, đặc biệt trong bối cảnh phải triển khai nhanh chóng các giải pháp để kịp thời ứng phó với dịch bệnh, từ đó

khắc phục những bất cập để triển khai tốt hơn thời gian tới.

Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Lê Tiến Châu cũng cho rằng: Cuộc kiểm toán là sự vào cuộc kịp thời của KTNN nhằm chỉ ra những bất cập (nếu có) và chấn chỉnh kịp thời. Ủy ban đồng tình với mục tiêu, nội dung, phạm vi, thời gian kiểm toán và sẽ chấp hành nghiêm túc các nội dung trong Quyết định kiểm toán.

Bà Nguyễn Thị Tuyền - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội - cho biết, trong quá trình phòng, chống dịch Covid-19, TP. Hà Nội đã đảm bảo tuân thủ các văn bản về huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phòng, chống dịch Covid-19; đồng thời triển khai tốt các chính sách hỗ trợ người lao động, DN, đặc biệt là bệnh nhân tham gia điều trị bệnh, lực lượng tuyến đầu chống dịch. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện sẽ khó tránh khỏi thiếu sót do tính chất phức tạp của dịch bệnh và yêu cầu gấp gáp để chống dịch. Do đó, cuộc kiểm toán rất cần thiết nhằm giúp địa phương kịp thời nhìn nhận để điều chỉnh, khắc phục những bất cập và phát huy tốt hơn hiệu quả các nguồn lực chống dịch, thực hiện tốt hơn các chính sách hỗ trợ người dân, DN vượt qua đại dịch.

Đánh giá cao sự ủng hộ cũng như kỳ vọng trên, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh: Minh bạch, công khai những việc đã làm được để cùng triển khai tốt hơn những công việc quan trọng sắp tới là mong muốn của nhiều Bộ, ngành, địa phương. Đây cũng là yêu cầu của lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Nhà nước. Vì vậy, KTNN phải nói rõ những việc đã làm được để củng cố niềm tin của toàn dân đối với các chủ trương, chính sách, công sức mà các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương đã bỏ ra, nếu không, có thể xảy ra tình trạng “gạo chỉ mốc một chút lại bị coi là cả thùng gạo mốc”. Đây cũng là mong muốn, nguyện vọng chính đáng của đồng bào, cử tri cả nước về việc các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương đã huy động, sử dụng các nguồn lực trong phòng, chống dịch Covid-19 như thế nào. ■

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

KTNN vừa triển khai các cuộc kiểm toán chuyên đề: Quản lý nhà nước về đất đai giai đoạn 2017-2021 của các tỉnh: Bắc Ninh, Lào Cai; Quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản giai đoạn 2017-2021 tại các tỉnh: Lào Cai, Quảng Ngãi, Sơn La, Lai Châu; Quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn đối ứng tại Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện trên địa bàn các tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị; Quản lý và sử dụng vốn đầu tư các công trình giao thông, dân dụng trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2021.

Đồng thời, KTNN cũng tiến hành kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án: Cơ sở hạ tầng thuộc Trung tâm Điện lực Quảng Trạch; Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I; đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hạ tầng khu tái định cư phục vụ Trung tâm Nhiệt điện

Quảng Trạch; xây dựng mới Bệnh viện đa khoa tại các khu vực: Hóc Môn, Củ Chi, Thủ Đức và các dự án nhóm B tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp TP. HCM.

Cùng với đó, KTNN cũng triển khai kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án: Cải tạo cụm nút giao thông phía Tây cầu Trần Thị Lý; cải thiện môi trường nước phía Đông quận Sơn Trà; nâng cấp cải tạo đường ĐT 601; Nhà máy Nước Hòa Liên và Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1), TP. Đà Nẵng; xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở cơ quan đại diện phía Nam, T.Ư Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam. Ngoài ra, KTNN cũng triển khai kiểm toán hoạt động Chương trình nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Các cuộc kiểm toán trên do KTNN các khu vực: I, II, III, IV, VII và KTNN chuyên ngành III thực hiện trong thời

gian từ 35 đến 60 ngày. Trong đó, đối với chuyên đề công tác quản lý nhà nước về đất đai giai đoạn 2017-2021, KTNN thực hiện đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về đất đai; phát hiện bất cập để kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đảm bảo việc quản lý, sử dụng đất đai có hiệu lực, hiệu quả; phát hiện kịp thời các hành vi sai phạm và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để kiến nghị xử lý theo quy định.

Với cuộc kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, nội dung kiểm toán là việc tham mưu, ban hành cơ chế, chính sách; việc thực hiện quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch; việc cấp, thực hiện các loại giấy phép; việc quản lý thu, nộp NSNN các khoản thuế, phí, lệ phí; việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường; việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng liên quan đến hoạt động thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản... ■

Vụ Tổng hợp (KTNN)

Doanh thu tăng, thặng dư lớn nhờ đổi mới cơ chế hoạt động

Qua kiểm toán cho thấy, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của Trường năm sau cao hơn năm trước, thu nhập cán bộ, giảng viên và người lao động tăng ổn định. Thặng dư hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ cũng tăng qua từng năm và tăng tỷ lệ trích lập, bổ sung Quỹ Phát triển sự nghiệp để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất. Đội ngũ giảng viên cơ hữu có học hàm, học vị và số lượng, chất lượng công trình khoa học, bài báo công bố tại các tạp chí uy tín cũng tăng mạnh...

Theo đánh giá của KTNN, Báo cáo quyết toán năm 2019 của Trường Đại học Kinh tế TP. HCM đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm lập Báo cáo, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng và quy định pháp luật có liên quan. Cụ thể, tổng doanh thu năm 2019 của đơn vị là 903,43 tỷ đồng, gồm hoạt động hành chính sự nghiệp là 4,02 tỷ đồng, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ là 869,95 tỷ đồng, hoạt động tài chính là 29,3 triệu đồng và hoạt động khác là 125,7 triệu đồng. Chi phí trong năm là 577,31 tỷ đồng, trong đó chi hoạt động hành chính sự nghiệp là 4,02 tỷ đồng, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ là 572,86 tỷ đồng, hoạt động tài chính 414,9 triệu đồng và hoạt động khác 21,3 triệu đồng. Tổng thặng dư là 320,01 tỷ đồng, trong đó thặng dư hoạt động sản xuất kinh doanh (giáo dục, đào tạo) của Trường là 285,09 tỷ đồng, chiếm 40,3% số thu học phí.

Tuy nhiên, KTNN chỉ ra rằng, mức thặng dư lớn là do đơn vị chưa hạch toán đầy đủ các chi phí, như chưa tính đủ chi phí khấu hao tài sản cố định, cũng như tiền lương của giảng viên. Trong khi đó, thặng dư của các đơn vị trực thuộc là 11,99

Qua kết quả kiểm toán

VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG, TÀI SẢN CÔNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HCM:

Kỳ I ĐỔI MỚI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG MANG LẠI HIỆU QUẢ TÍCH CỰC NHƯNG THỰC HIỆN CÒN SAI SÓT

□ QUỲNH ANH

Kể từ năm 2015, Trường Đại học Kinh tế TP. HCM được thực hiện thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động. Từ một đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, NSNN cấp hỗ trợ chi thường xuyên, đến nay, Trường đã tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của Trường đã có những thay đổi rõ rệt theo chiều hướng tích cực. Tuy nhiên, vẫn có một số hạn chế được KTNN chỉ ra qua cuộc kiểm toán Việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 tại Trường Đại học Kinh tế TP. HCM.



KTNN chỉ ra một số hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Trường Đại học Kinh tế TP. HCM

Ảnh: UEH

tỷ đồng, chiếm 7,3% doanh thu. Qua kiểm toán, KTNN cũng phát hiện đơn vị còn phản ánh thiếu doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh 290,7 triệu đồng của đơn vị trực thuộc, thiếu doanh thu hoạt động tài chính 83,3 triệu đồng, hạch

toán một số chi phí sản xuất kinh doanh, dịch vụ chưa hợp lý dẫn đến việc kê khai, nộp thiếu thuế giá trị gia tăng 23 triệu đồng, thuế thu nhập DN 187,7 triệu đồng, thuế nhà thầu 103,4 triệu đồng, cũng như chưa kê khai và quyết toán đầy đủ thuế thu nhập cá nhân, số còn thiếu là 961,6 triệu đồng.

Trong doanh thu sản xuất kinh doanh dịch vụ 869,95 tỷ đồng của Trường năm 2019, số thu học phí là 662,21 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 90%. Đối với lớp đào tạo chất lượng cao, mức thu được xây dựng theo từng ngành đào tạo, cao hơn mức thu của chương trình đào tạo đại trà nhưng việc xây dựng mức thu còn mang định tính, chưa có cơ sở do trước tháng 8/2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa ban hành về định mức kinh tế, kỹ thuật...

Với doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và thu khác, KTNN phát hiện một số khoản thu chưa có trong quy định của Nhà nước 150,4 triệu đồng, gồm thu tiền cấp lại thẻ sinh viên 49,2 triệu đồng; phúc khảo tuyển sinh, tốt nghiệp 26,3 triệu đồng; thu quản lý lớp học môn Giáo dục quốc phòng 74,9 triệu đồng. Đơn vị cũng đã phản ánh vào doanh thu tài trợ khoản thu từ các công ty, ngân hàng tài trợ để tổ chức các sự kiện 3,01 tỷ đồng, nhưng thực chất là các đơn vị đóng góp để được quảng cáo thương hiệu trong các sự kiện do

Trường tổ chức. Hơn nữa, đơn vị cũng phản ánh vào thu học phí đại trà, nhưng thực chất là thu hoạt động dịch vụ đào tạo và thu khác 670,4 triệu đồng, gồm thu học phí chương trình liên kết với nước ngoài, thu thuê xe đưa đón sinh viên học môn Giáo dục quốc phòng. Thêm vào đó, đơn vị đã ghi nhận thiếu doanh thu 44 triệu đồng khoản phải thu của 2 sinh viên nước ngoài thuộc diện chương trình trao đổi sinh viên và chưa phản ánh doanh thu 806,3 triệu đồng của Chương trình New Zealand là khoản đóng góp của phía đối tác cho hoạt động tiếp thị.

Chi vượt giờ giảng cao nhưng chi học bổng, chi nghiên cứu khoa học thấp

Chỉ rõ những hạn chế của đơn vị trong chi hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và hoạt động tài chính, KTNN xác định, có 347 giảng viên có số giờ giảng vượt định mức, tổng số giờ vượt là 144.759 giờ, ứng với số tiền 31,88 tỷ đồng. Có 182 giảng viên vượt trên 300 giờ, cá biệt có giảng viên vượt giờ nhiều nhất là 1.446 giờ. Các giảng viên có số giờ vượt nhiều chủ yếu tập trung tại các khoa, bộ môn cơ sở ngành, còn các bộ môn chuyên ngành, đặc biệt tại khoa ít sinh viên theo học có số giờ giảng thấp hơn. Có 39 giảng viên chưa thực hiện đủ giờ giảng chuẩn

do đi học nước ngoài, nghỉ sinh hoặc do chưa bù trừ giờ giảng với số giờ nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, có 101 giảng viên không thực hiện đủ giờ nghiên cứu khoa học, trong đó có 38 giảng viên hoàn toàn không có giờ nghiên cứu khoa học, không đảm bảo giờ giảng theo quy định.

Ngoài bất cập trong chi vượt giờ, KTNN còn phát hiện mức chi học bổng loại khá cho sinh viên của Trường chỉ bằng 50% mức học phí trung bình của 15 tín chỉ trong học kỳ và thấp hơn quy định của Văn bản hợp nhất số 28/VBHN-BGDĐT. Cùng với đó, Trường chi cho nghiên cứu khoa học 18,09 tỷ đồng, bằng 2,7% nguồn thu học phí, trong đó chi nghiên cứu khoa học của sinh viên chỉ là 184,6 triệu đồng, bằng 0,03% nguồn thu học phí, thấp hơn nhiều so với quy định tại Nghị định số 99/2014/NĐ-CP (chi khoa học công nghệ là 5% nguồn thu hợp pháp, chi nghiên cứu khoa học của sinh viên là 3% nguồn thu học phí). Trường cũng đã chi sự nghiệp khoa học công nghệ sử dụng nguồn NSNN cấp chưa hiệu quả do hầu hết các chủ nhiệm đề tài thực hiện chậm tiến độ, xin gia hạn hoặc hủy bỏ, không thực hiện. Cá biệt đối với các đề tài cấp Bộ thuộc Chương trình “Nghiên cứu mô hình quản trị trường đại học công lập theo cơ chế tự chủ hoàn toàn” thực hiện từ năm 2018-2020 được NSNN cấp 5 tỷ đồng ngay từ năm 2018, nhưng đến tháng 5/2020 vẫn chưa triển khai nghiên cứu.

Qua thực tế kiểm toán cho thấy, kết quả chênh lệch thu, chi từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Trường trong năm 2019 là 285,09 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 40% số thu học phí, trong khi đó tỷ lệ này của năm 2018 là 35%. Nguyên nhân là do mức thu học phí theo Đề án chương trình chất lượng cao, liên doanh, liên kết được đơn vị xây dựng cao gấp 1,6 lần đến 2 lần so với mức thu học phí hệ đại trà và trong kết cấu thu có nội dung chi đầu tư cơ sở vật chất nhưng khoản chi này Trường chưa thực hiện chi trong năm để thặng dư hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó trích lập Quỹ Phát triển sự nghiệp thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản tập trung; trong kết cấu thu có nội dung chi quản lý nhưng khoản chi này Trường thực hiện lồng ghép gắn với chi phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm của cán bộ quản lý cấp Khoa/Phòng.

Bảo đảm khoản chi ủng hộ, tài trợ tính vào chi phí được trừ

Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 438/TCT-CS yêu cầu cục thuế các địa phương bảo đảm việc tính khoản chi ủng hộ, tài trợ vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đúng thực tế phát sinh; đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chính sách của Nhà nước để trục lợi.

Đặc biệt, Tổng cục Thuế yêu cầu cơ quan thuế các cấp tập trung rà soát các khoản chi, ủng hộ, tài trợ của các DN cho hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn. Đối với trường hợp ủng hộ, tài trợ bằng hiện vật, đặc biệt là trang thiết bị y tế, sinh phẩm, vật tư y tế, cục thuế cần phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra để xác minh hóa đơn, chứng từ, tờ khai hàng hóa nhập khẩu (nếu có) và so sánh, đối chiếu với giá của sản phẩm cùng chủng loại trên thị trường tại thời điểm DN mua. Trên cơ sở đó xác định những trường hợp kê khai không đúng giá trị khoản ủng hộ, tài trợ vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập DN để có biện pháp quản lý thuế phù hợp, đúng quy định. **THÙY ANH**

Đề xuất hơn 6.000 tỷ đồng xây dựng cao tốc Cao Lãnh - An Hữu

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) vừa trình Thủ tướng Chính phủ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu. Dự án có tổng chiều dài hơn 27km; trong đó, đoạn qua tỉnh Đồng Tháp dài khoảng 18,2km, đoạn qua tỉnh Tiền Giang khoảng 9,23km. Sơ bộ tổng mức đầu tư theo quy mô phân kỳ của Dự án khoảng 6.029 tỷ đồng. Bộ GTVT dự kiến chia Dự án thành 2 dự án thành phần, cụ thể, dự án thành phần 1 từ xã An Bình, huyện Cao Lãnh, đến xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp với chiều dài khoảng 18,2km, tổng mức đầu tư dự kiến khoảng hơn 4.300 tỷ đồng; dự án thành phần 2 từ xã Tân Hưng, huyện Cái Bè đến xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang với chiều dài khoảng 9,23km, tổng mức đầu tư dự kiến khoảng hơn 1.700 tỷ đồng. **LÊ HÒA**

Quy trình kiểm toán bám sát từng giai đoạn thực hiện chiến lược

Quy trình KTCL được bộ phận kiểm toán nội bộ (KTNB) tiến hành gắn liền với các giai đoạn xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện chiến lược, từ đó đưa ra các ý kiến liên quan tới từng giai đoạn. Cụ thể, ở giai đoạn xây dựng chiến lược, KTNB cần tập trung vào 2 mảng chính: Nội dung của chiến lược và quá trình xây dựng chiến lược.

Khi kiểm toán nội dung của chiến lược, KTNB cần đánh giá chiến lược đưa ra đúng hay sai, khả năng bỏ sót các yếu tố quan trọng, minh chứng và cơ sở hình thành chiến lược. Đối với quá trình xây dựng chiến lược, KTNB cần giải quyết từng câu hỏi liên quan đến những vấn đề: Các bước đã được thực hiện để đi đến chiến lược; sự tham gia của các bên liên quan; các yếu tố bên trong và bên ngoài có được phân tích, xem xét đầy đủ; kịch bản rủi ro; các tiêu chí đánh giá tính khả thi của chiến lược; phương tiện được sử dụng để truyền đạt chiến lược trong toàn tổ chức. Trong quá trình kiểm toán, KTNB có thể so sánh chiến lược của tổ chức với các đối thủ cạnh tranh, từ đó nhận diện các rủi ro liên quan đến chiến lược của tổ chức.

Trong giai đoạn thực hiện chiến lược - trọng tâm của cuộc kiểm toán, KTNB cần đánh giá chiến lược đã được chuyển đổi thành các kế hoạch và hoạt động hay chưa, đồng thời xác minh cơ cấu quản trị (bao gồm quản lý, ra quyết định, trách nhiệm và báo cáo) có được áp dụng phù hợp hay không. Kiểm toán viên (KTV) cũng có thể so sánh các dự án khác nhau để đánh giá các vấn đề hoặc rủi ro có lặp lại hay không.

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Kiểm toán chiến lược - Quy trình và những rủi ro cần lưu ý

□ TS. TRẦN PHƯƠNG THÙY - Khoa Kế toán, Kiểm toán, Học viện Ngân hàng

Mỗi tổ chức muốn phát triển lâu dài cần xây dựng chiến lược rõ ràng làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động. Với những tổ chức có phạm vi hoạt động lớn và tốc độ biến đổi liên tục, việc thực hiện kiểm toán chiến lược (KTCL) giúp ban lãnh đạo đánh giá tính phù hợp của chiến lược với thực tế, sớm phát hiện các rủi ro, từ đó có những điều chỉnh phù hợp.



Việc thực hiện kiểm toán chiến lược giúp ban lãnh đạo sớm phát hiện các rủi ro, từ đó có những điều chỉnh phù hợp đối với chiến lược

Ảnh minh họa

Để giám sát quá trình triển khai chiến lược, KTNB cần quan tâm tới tính hiệu quả của các quy trình quản trị. Lúc này, các vấn đề cần chú ý: Tâm nhìn, mục tiêu của tổ chức; các hành động để cảnh báo rủi ro; trao đổi thông tin hiệu quả với các cổ đông và nhân viên; các hành động để khắc phục nếu mục tiêu của chiến lược không đạt được. Trong đó, KTNB cần đặc biệt lưu ý tới việc thực hiện các mục tiêu, tầm nhìn, bao gồm: Nguồn vốn (lợi nhuận, vốn, đóng góp...); nhân lực (nhân viên, tình nguyện viên); sử dụng công nghệ thông tin và các dịch vụ của bên thứ ba; những hành

động cụ thể để đạt được mục tiêu và người chịu trách nhiệm về các hành động này...

Bên cạnh đó, KTNB cần đánh giá sự phù hợp trong cách tiếp cận của tổ chức đối với quản lý rủi ro và kế hoạch của ban lãnh đạo để giảm rủi ro xuống mức có thể chấp nhận được. Các công cụ hỗ trợ KTNB có thể sử dụng để đánh giá chiến lược và đánh giá kiểm soát gồm: Mô hình PEST, SWOT, Benchmarking, Value chain Analysis, Ma trận đánh giá bên trong và bên ngoài.

Nội dung rất quan trọng trong quá trình kiểm toán là KTNB phải đưa ra ý kiến về tính khả thi của một

chiến lược mới. Dựa trên kiến thức về tổ chức, năng lực, quy trình, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và các rủi ro liên quan, KTNB đưa ra ý kiến cả về khả năng thành công và thất bại của chiến lược. Cùng với đó, để có thể tạo ra giá trị gia tăng cho tổ chức, KTNB cần có những kiến thức và hiểu biết về môi trường kinh doanh bên ngoài cũng như các chính sách về tiền tệ, tài khóa được ban hành. Điều này giúp KTNB liên kết một cách nhất quán tất cả các phát hiện của mình với từng trụ cột trong chiến lược của tổ chức.

Những rủi ro phát sinh trong quá trình kiểm toán chiến lược

Theo Hiệp hội Kiểm toán nội bộ Hoa Kỳ, mặc dù KTCL rất hữu ích nhưng trong thực tế triển khai, vẫn có những rủi ro phát sinh làm giảm vai trò của việc thực hiện kiểm toán. Cụ thể như, các chủ đề kiểm toán được xác định từ giai đoạn lập kế hoạch chiến lược dựa trên việc phân tích và đánh giá rủi ro. Điều này dẫn tới nguy cơ KTNB không được tiếp cận chiến lược do chịu sự chi phối của ban quản lý cấp cao trong tổ chức.

Ngoài ra, khi thực hiện kiểm toán, KTV cần có kiến thức và kinh nghiệm về chương trình hoặc dự

án, cũng như hiểu biết cơ bản và việc thực thi chiến lược. Đây là một yêu cầu không dễ thực hiện, chưa kể thông thường KTNB có xu hướng tập trung vào những rủi ro có thể dẫn đến thất bại thay vì tập trung vào các yếu tố mang đến thành công của chiến lược. Điều này có thể ảnh hưởng đến kết luận kiểm toán, bất kể việc tổ chức đã quản lý tốt các rủi ro khi thực hiện chiến lược.

Bên cạnh đó, chiến lược trong tổ chức có quy mô lớn sẽ được cụ thể hóa tới từng đơn vị cấp dưới/địa phương. Điều này đồng nghĩa với việc mỗi một đơn vị cấp dưới (dù quy mô nhỏ) cần có chiến lược hoạt động và phát triển phù hợp với chiến lược của đơn vị cấp trên. Đây là thách thức với KTNB bởi rất khó để đánh giá một cách chính xác, đầy đủ tính phù hợp và hiệu quả của chiến lược ở đơn vị cấp dưới so với các mục tiêu tổng thể của chiến lược cấp trên. Trong khi đó, những nội dung này rất cần được xem xét trong suốt quá trình KTCL.

Một rủi ro nữa cần lưu ý là khi thực hiện cuộc kiểm toán trên phạm vi rộng, KTNB xem xét tất cả các rủi ro về kiểm soát nội bộ và quản trị DN, từ đó đi sâu vào từng lĩnh vực rủi ro tương ứng. Tuy nhiên, trong trường hợp KTNB không đánh giá đúng các kiểm soát cơ bản mà chỉ báo cáo các phát hiện liên quan đến chiến lược, sẽ có nhiều rủi ro phát sinh không được xem xét dẫn đến kết luận kiểm toán không chính xác, hiệu quả.

Với việc thực hiện KTCL, KTNB sẽ chuyển đổi từ việc thực hiện đánh giá để bảo vệ giá trị sang đánh giá tập trung vào các chủ đề nhằm tạo ra giá trị cho tổ chức. Vì vậy, ban lãnh đạo cần có tư duy mở về việc KTNB thường xuyên đánh giá chiến lược để đảm bảo tính phù hợp với thực tế. ■

Tuân thủ công nghệ thông tin và giải pháp đám mây cho tổ chức dịch vụ tài chính

Đây là chủ đề của Tọa đàm do KPMG tổ chức mới đây nhằm chia sẻ kinh nghiệm về việc tuân thủ công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý các tổ chức dịch vụ tài chính (FSI); đồng thời tư vấn áp dụng đám mây và những gì được phép/không được phép khi chuyển đổi đám mây đối với FSI. Tọa đàm được tổ chức theo 4 phiên thảo luận với các chủ đề: Các khuôn khổ tuân thủ CNTT, tuân thủ CNTT được áp dụng cho các ngân hàng, các tùy chọn đám mây và việc áp dụng đám mây ở Việt Nam.

Triển vọng nghề nghiệp trong lĩnh vực Kế toán - Kiểm toán - Tài chính

Ngày 22/02, Tổ chức Đào tạo Smart Train phối hợp cùng Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) đã tổ chức Hội thảo “Triển vọng nghề nghiệp trong lĩnh vực Kế toán - Kiểm toán - Tài chính” với sự tham gia của sinh viên các chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng và nhân sự kế toán, kiểm toán tại các DN. Tại Hội thảo, các chuyên gia của ACCA đã tư vấn, giải tỏa thắc mắc của các bạn trẻ về nghề nghiệp kế toán, kiểm toán; định hướng và triển vọng nghề nghiệp trong tương lai cũng như các yêu cầu về bằng cấp, năng lực để đáp ứng yêu cầu nhà tuyển dụng. ■

THÙY LÊ

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 (GIAI ĐOẠN 2021-2030)

(Tiếp theo số 3)

4.2.2. Một số tồn tại, hạn chế

- Giai đoạn 2016-2020, tỷ lệ các cuộc kiểm toán còn thấp, nhất là các cuộc kiểm toán chuyên đề, kiểm toán hoạt động, kiểm toán môi trường, kiểm toán CNTT.
- Chất lượng ý kiến của KTNB về dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách trung ương hàng năm trình Quốc hội còn ở mức hạn chế; nhiệm vụ trình ý kiến của KTNB về chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia chưa được thực hiện.
- Việc vận dụng Hệ thống Chuẩn mực KTNB tuân thủ theo ISSAI vào hoạt động kiểm toán còn gặp không ít khó khăn do tính đặc thù của pháp luật, công tác tổ chức kiểm toán và trình độ KTVNN ở Việt Nam. Hệ thống quy trình, mẫu biểu hồ sơ, hướng dẫn kiểm toán cơ bản đầy đủ và đồng bộ nhưng vẫn còn khoảng cách so với yêu cầu thực tế; một số cuộc kiểm toán chưa vận dụng đầy đủ phương pháp kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán, nên khi kiểm toán còn dần trải dẫn đến hiệu quả còn chưa cao.
- Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động kiểm toán còn có hạn chế do còn thiếu một số phần mềm ứng dụng kiểm toán (phần mềm chọn mẫu) hoặc các phần mềm đã được xây dựng nhưng chưa thật sự hữu dụng, một số KTVNN vận dụng chưa thuần thục; số cuộc kiểm toán ứng dụng công nghệ viễn thám, kiểm định chất lượng, kiểm tra phân chìm còn ít.
- Chất lượng của báo cáo kiểm toán đã có nhiều đổi mới và nâng cao, song một số báo cáo vẫn còn khoảng cách so với yêu cầu thực tiễn: còn có trường hợp kết luận, kiến nghị còn chưa có đầy đủ bằng chứng thích hợp; ý kiến xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo tài chính còn chưa theo hướng dẫn; một số kết luận, kiến nghị sửa đổi chính sách chưa phân tích rõ những khó khăn, bất cập của chủ trương hoặc lỗ hổng về cơ chế, chính sách làm lãng phí, thất thu cho NSNN; chưa có nhiều vụ việc phát hiện sai phạm có dấu hiệu vi phạm pháp luật để chuyển hồ sơ sang cơ quan pháp luật.
- Việc thực hiện kiến nghị kiểm toán, nhất là việc xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân đối với các sai phạm chưa đầy đủ, kịp thời; kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị xử lý tài chính trong nhiều năm qua cao nhất chỉ đạt 78,2%.

4.3. Những vấn đề cần giải quyết

- Nâng cao chất lượng năng lực, hiệu lực, hiệu quả kiểm toán, đặc biệt là năng lực kiểm toán đối với quyết toán ngân sách, dự toán, nợ công; tăng cường kiểm toán hoạt động, chuyên đề, môi trường, CNTT, các nội dung và lĩnh vực kiểm toán mới; nâng cao chất lượng báo cáo kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước.
- Xây dựng hướng dẫn kế hoạch kiểm toán trung hạn và đổi mới phương thức xây dựng kế hoạch kiểm toán năm nhằm lựa chọn kiểm toán các chủ đề lớn gắn với việc quản lý, điều hành NSNN, những vấn đề dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, những vấn đề quan trọng của đất nước, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực kiểm toán. ■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Cần tạo đột phá trong cải thiện môi trường kinh doanh

□ THIÊN TRẦN

Môi trường kinh doanh vẫn còn không ít rào cản

Tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện MTKD, nâng cao năng lực cạnh tranh (NLCT) quốc gia năm 2022, Chính phủ xác định tiếp tục kiên định thực hiện mục tiêu cải thiện mạnh mẽ MTKD, nâng cao vị trí của nước ta trên các bảng xếp hạng quốc tế nhằm thích ứng với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tăng sức chống chịu của nền kinh tế trong bối cảnh dịch Covid-19.

Bình luận về định hướng này, bà Nguyễn Minh Thảo - Trưởng Ban Nghiên cứu MTKD và NLCT, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) - cho biết, từ năm 2014, Chính phủ đã xác định cải thiện MTKD, nâng cao NLCT, thúc đẩy đổi mới sáng tạo là một trọng tâm cải cách, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Theo đó, qua 8 năm nỗ lực cải cách, vị trí của Việt Nam trên các bảng xếp hạng uy tín toàn cầu đã được nâng lên. Cụ thể là, năm 2019, NLCT 4.0 của Việt Nam xếp thứ 67/141 nền kinh tế, tăng 10 bậc so với năm 2018; chỉ số về Chính phủ điện tử xếp thứ 86/193 (năm 2020), tăng 2 bậc so với năm 2018; chỉ số về an toàn an ninh mạng xếp thứ 25/194 (năm 2020), tăng 25 bậc so với năm 2018... Chất lượng MTKD cải thiện tích cực cũng được thể hiện rõ qua kết quả đánh giá chỉ số NLCT cấp tỉnh (PCI), đơn cử, năm 2020, có 58,2% DN đánh giá MTKD cải thiện tốt, cao hơn rõ rệt so với kết quả năm 2017 khi tỷ lệ này chỉ đạt 51%... “Kết quả đạt được như trên là nhờ những nỗ lực cải cách của các Bộ, ngành và địa phương nhằm cải thiện chất lượng các yếu tố MTKD, NLCT thuộc lĩnh vực quản lý” - bà Thảo nhấn mạnh.

Tuy nhiên, bà Thảo cũng cho rằng, quá trình cải cách MTKD ở nước ta từ năm 2020 có xu

Quá trình cải cách môi trường kinh doanh (MTKD) ở nước ta đang có xu hướng chững lại, do tác động của đại dịch Covid-19. Vì vậy, trong thời gian tới, cần sự vào cuộc mạnh mẽ, quyết liệt và tăng tốc hơn nữa của các Bộ, ngành, địa phương để tạo nên những đột phá trong cải cách MTKD, góp phần thúc đẩy quá trình phục hồi của nền kinh tế và cộng đồng DN.



Cần tạo nên những đột phá trong cải cách MTKD, góp phần thúc đẩy quá trình phục hồi của nền kinh tế và cộng đồng DN
Ảnh tư liệu

hướng chững lại, do tác động của đại dịch Covid-19. Biểu hiện là, trên bảng xếp hạng toàn cầu, một số chỉ tiêu cải thiện chưa bền vững, hay có những chỉ tiêu không được cải thiện, thậm chí giảm bậc. Chẳng hạn, năm 2021 so với năm 2020, nhiều chỉ số đã giảm bậc như: Chỉ số đổi mới sáng tạo giảm 2 bậc (từ thứ 42 xuống 44); chỉ số phát triển bền vững giảm 2 bậc (từ thứ 49 xuống 51); chỉ số về quyền tài sản giảm 6 bậc (từ thứ 78 xuống 84); chỉ số về cảm nhận tham nhũng giảm 8 bậc (từ thứ 96 xuống 104)...

Từ góc độ cộng đồng DN, ông Mạc Quốc Anh - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội DN nhỏ và vừa TP. Hà Nội - cho rằng, mặc dù

MTKD của Việt Nam đã có những cải thiện đáng kể trong những năm gần đây song vẫn còn không ít rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh của DN. Ví dụ như vẫn tồn tại tình trạng chông chéo, mâu thuẫn trong hệ thống pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường, đã và đang gây ra nhiều khó khăn, thậm chí cả rủi ro cho DN. Hay công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu dù có những chuyển biến tích cực trong vài năm trở lại đây nhưng còn nhiều bất cập, gây tốn kém chi phí cho DN; việc triển khai dịch vụ công trực tuyến còn những hạn chế nhất định nên việc thực hiện các thủ tục hành chính vẫn là gánh nặng đáng kể

Chính phủ...

Các hiệp hội DN nêu bật vai trò của tài chính đối với phát triển cụm công nghiệp và chuỗi cung ứng; điện/năng lượng và môi trường bền vững cho sự tăng trưởng; kinh tế số là chìa khóa cho sự tăng trưởng...; đồng thời đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành của Việt Nam những vấn đề cần lưu ý, giúp cộng đồng DN phát triển nhanh, bền vững.

Phát biểu tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cho biết, Việt Nam đã và đang thực hiện công cuộc đổi mới, trong đó tập trung xây dựng nền dân chủ xã hội nghĩa; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với 3 nội dung chính là xóa bỏ quan liêu bao cấp, xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, hội nhập kinh tế quốc tế.

Thủ tướng cho biết, năm 2021 đã đi qua, trong bối cảnh phải thực hiện cả nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ không thường xuyên, nhiệm vụ xử lý những khó khăn, tồn đọng từ trước và đặc biệt là nhiệm vụ đột xuất, bất ngờ trong bối cảnh có những thử thách chưa từng có tiền lệ với nguồn lực còn hạn chế, song với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị mà đứng đầu là Đảng Cộng sản Việt Nam, sự chung sức, đồng lòng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng DN, sự hỗ trợ của bạn bè, đối tác quốc tế, Việt Nam đã đạt được những kết quả

đáng trân trọng. Kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 22,6% với gần 670 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay, đưa Việt Nam trở thành 1 trong 20 nước có quy mô thương mại lớn nhất thế giới. Thu hút vốn FDI năm 2021 tăng cao (9,2%).

Từ một nước có tỷ lệ tiêm vắc-xin rất thấp, Việt Nam đã vượt lên là 1 trong 6 nước có tỷ lệ bao phủ tiêm vắc-xin cao trên thế giới và từ tháng 10/2021 đã chuyển trạng thái sang thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, tạo điều kiện cho phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Việt Nam đã không bỏ lỡ mà bắt kịp và tích cực tham gia vào các xu thế lớn trên thế giới như: Xu thế thích ứng an toàn; xu thế mở cửa; xu thế phục hồi, phát triển; xu thế chuyển đổi xanh, chuyển đổi số.

Đảng, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam luôn quan tâm và đánh giá cao vai trò, những đóng góp của cộng đồng DN, đồng thời cũng thấu hiểu, chia sẻ với những khó khăn của DN, nhất là trong bối cảnh dịch Covid-19.

Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, với phương châm lấy người dân, DN là trung tâm, là chủ thể; nguồn lực bên trong là cơ bản, lâu dài; nguồn lực bên ngoài là quan trọng, đột phá, Chính phủ Việt Nam tiếp tục thực hiện 3 đột phá chiến lược gồm hoàn thiện đồng bộ thể chế; phát triển nguồn nhân lực; xây

dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

Năm 2022 có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với Việt Nam, tạo đà để thực hiện các mục tiêu, định hướng chiến lược đến năm 2030. Việt Nam đang có cơ hội phát triển mạnh mẽ dựa trên nền tảng sức mạnh tổng hợp quốc gia, cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín đất nước sau 35 năm Đổi mới. Đây cũng là thời điểm thử thách bản lĩnh, sự sáng tạo và năng lực thích ứng của cả Chính phủ và DN để cùng vượt qua khó khăn trên tinh thần “đồng cam cộng khổ”, “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”.

Trước mắt, thực hiện có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, gắn với Chương trình tổng thể phòng, chống dịch Covid-19, đẩy mạnh chiến dịch tiêm vắc-xin. Đồng thời, tiếp tục đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Việt Nam tập trung các giải pháp nhằm phục hồi chuỗi cung ứng, bảo đảm lưu thông hàng hóa, ổn định nguồn nhiên liệu; hoạt động sản xuất, kinh doanh an toàn, thông suốt của DN trong điều kiện bình thường mới; trọng tâm là ưu tiên các biện pháp bảo đảm an toàn dịch bệnh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tháo gỡ những vướng mắc về cơ chế, chính sách về thuế, tín dụng, nhân lực, hạ tầng, logistics... Đặc biệt là phát triển thị trường các nhân tố sản xuất như thị trường vốn, thị trường đất đai, thị trường tài nguyên, thị trường

khoa học công nghệ, trí tuệ theo hướng thị trường hơn, cạnh tranh hơn, hiệu quả hơn, bền vững hơn.

Chính phủ Việt Nam tạo môi trường bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; khuyến khích đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài, đầu tư vào công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ; nông nghiệp thông minh; bảo vệ môi trường, năng lượng tái tạo; xây dựng kết cấu hạ tầng và các dự án phục vụ an sinh xã hội. Dành ưu tiên nhiều hơn nữa cho đầu tư khoa học công nghệ, nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng thông minh, hạ tầng kỹ thuật số để thúc đẩy và tận dụng cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Việt Nam tận dụng cơ hội của các hiệp định FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, RCEP... để mở rộng thị trường, đa dạng hóa quan hệ đầu tư kinh doanh, cân bằng hài hòa với phát triển thị trường trong nước; có biện pháp mạnh mẽ, hiệu quả phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, xuất xứ hàng hóa...

Cũng tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp các ý kiến đóng góp của cộng đồng DN để báo cáo Thủ tướng Chính phủ; phân công các Bộ, ngành nghiên cứu, xử lý và tham mưu hoàn thiện về thể chế, chính sách, pháp luật; đặc biệt là hướng dẫn và giám sát khâu thực thi chính sách ở các cấp.

Thủ tướng giao các Bộ trưởng, Thủ tướng các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương có phản hồi

đối với nhiều DN... “Sự thông thoáng về MTKD của Việt Nam vẫn còn những khoảng cách so với các nước tiên tiến trong khu vực. Do đó, Việt Nam vẫn phải duy trì, thúc đẩy một chương trình cải cách mạnh mẽ trong thời gian tới để MTKD được cải thiện vượt bậc hơn nữa” - ông Mạc Quốc Anh nhấn mạnh.

Tạo áp lực, sức nóng thúc đẩy cải cách liên tục

Về các mục tiêu cụ thể cho năm 2022, Chính phủ đặt mục tiêu các chỉ số về NLCT, năng lực đổi mới sáng tạo đều tăng từ 2 - 3 bậc, có những chỉ số đặt mục tiêu tăng 5 bậc, 10 bậc... Đánh giá về những mục tiêu này, PGS, TS. Đinh Trọng Thịnh - Giảng viên cao cấp Học viện Tài chính - cho rằng, đây là những mục tiêu tích cực nhưng không dễ đạt được. Bởi lẽ, trong bối cảnh toàn hệ thống chính trị đang phải đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hỗ trợ người dân, DN phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh và phòng, chống dịch bệnh, nếu các Bộ, ngành, địa phương không nỗ lực gấp 2, gấp 3 thì rất có thể các nỗ lực cải thiện MTKD sẽ bị chùng xuống và như vậy, việc cải thiện vị trí trên các bảng xếp hạng sẽ khó thực hiện được. Mặt khác, có nhiều chỉ số phải nỗ lực liên tục trong một vài năm mới có thể cải thiện được, nhất là các chỉ số liên quan tới hạ tầng, nhân lực và các yếu tố môi trường, xã hội.

Trước những thách thức trên, với kinh nghiệm nhiều năm theo dõi quá trình cải cách, cải thiện MTKD, ông Đậu Anh Tuấn - Trưởng Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - chia sẻ, muốn cải cách thành công điều quan trọng nhất là Chính phủ cần tạo sức nóng, sức ép liên tục để tăng cường trách nhiệm, tính chủ động của các Bộ, ngành đối với việc cải thiện các bộ chỉ số. Song song với đó, cần nâng cao vai trò, gắn trách nhiệm của các Bộ trưởng trong việc cải thiện chất lượng các yếu tố MTKD, NLCT thuộc lĩnh vực quản lý; đồng thời, cần tăng cường theo dõi, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các mục tiêu đề ra, để Nghị quyết thực sự đi vào cuộc sống... ■

đối với kiến nghị của cộng đồng DN tại Diễn đàn này. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hoặc trình các cấp có thẩm quyền. Tăng cường tổ chức đối thoại chính sách với các hiệp hội DN trong nước và nước ngoài để giải quyết những hạn chế trong khâu thực thi, tháo gỡ các rào cản về thể chế, quy định pháp luật cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy phát triển và phục hồi chuỗi sản xuất.

Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành liên quan xem xét tiếp thu, lồng ghép các đề xuất, kiến nghị hợp lý của các đại biểu tại Diễn đàn vào các chương trình, kế hoạch hành động của Bộ mình trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 43 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; đồng thời phục vụ trong công tác tham mưu, xây dựng chính sách, pháp luật trong thời gian tới.

Người đứng đầu Chính phủ Việt Nam khẳng định, với chủ đề điều hành của năm 2022 là “Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”, Chính phủ Việt Nam sẽ căn cứ vào tình hình thực tế để chỉ đạo, điều hành một cách chủ động, quyết liệt, sáng tạo, trách nhiệm, kỷ cương, liêm chính. Thủ tướng mong muốn cộng đồng DN cùng Chính phủ và nhân dân Việt Nam thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 với kết quả cao. ■

Theo TTXVN

Hai yêu cầu quan trọng khi luật hóa Nghị quyết 42

□ THÀNH ĐỨC

Tháo gỡ vướng mắc trong xử lý nợ xấu

Yêu cầu quan trọng hàng đầu khi gia hạn, tiến tới luật hóa Nghị quyết 42, theo các chuyên gia, chính là tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình xử lý nợ xấu, nếu không, việc xử lý nợ xấu sẽ khó đạt mục tiêu ở giai đoạn tiếp theo.

TS. Nguyễn Quốc Hùng - Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam - nêu rõ, một trong những vướng mắc khi xử lý nợ xấu chính là việc thu giữ tài sản bảo đảm (TSBD) của tổ chức tín dụng (TCTD). Thực tế, việc thu giữ gặp nhiều vướng mắc do phần lớn các hợp đồng bảo đảm cũ chưa đáp ứng được điều kiện tại Điều 7 Nghị quyết 42 (Hợp đồng bảo đảm phải có thỏa thuận việc bên bảo đảm đồng ý cho các TCTD có quyền thu giữ tài sản bảo đảm). Do đó, phần lớn việc thu giữ TSBD không triển khai được.

Với vai trò trực tiếp chỉ đạo công tác xử lý nợ xấu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), ông Phan Thanh Hải - Phó Tổng Giám đốc BIDV - cũng chia sẻ: Thực tế, Ngân hàng gặp nhiều khó khăn khi thu giữ TSBD do con nợ không đồng ý. “Đây là điểm trọng tâm phải tháo gỡ khi gia hạn Nghị quyết 42” - ông Hải kiến nghị, đồng thời cho biết thêm: Hiện nay, việc thu giữ TSBD là bất động sản, các tài sản đặc thù gặp nhiều khó khăn. Với TSBD là bất động sản có thiết bị đi kèm, con nợ thường viện lý do để ngân hàng không thu giữ được. Thực tế, với loại tài sản này, số tiền BIDV thu giữ được rất ít. Do vậy, Phó Tổng Giám đốc BIDV kiến nghị cần có cơ chế xử lý tài sản gắn liền với bất động sản.

Phó Tổng Giám đốc BIDV còn chia sẻ, theo quy định pháp luật về thi hành án, đối với các khoản nợ có nhiều tài sản thế chấp tọa lạc tại các huyện, tỉnh khác nhau, ngân hàng không được phát mại đồng thời mà phải thực hiện cuốn chiếu từng tài sản theo từng địa bàn. Nhiều lúc xảy ra tình huống,

Áp lực nợ xấu đang ngày một gia tăng trong khi Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thi điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng (Nghị quyết 42) sắp hết hiệu lực. Điều này đòi hỏi phải sớm gia hạn, tiến tới luật hóa Nghị quyết 42 nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho các ngân hàng xử lý nợ xấu. Theo các chuyên gia, việc gia hạn, tiến tới luật hóa Nghị quyết 42 cần đảm bảo 2 yêu cầu quan trọng...



Việc gia hạn, tiến tới luật hóa Nghị quyết 42 nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho các ngân hàng xử lý nợ xấu

việc bán tài sản thứ nhất gặp vướng mắc khiến ngân hàng không thể nào xử lý tài sản tiếp theo. Điều này dẫn tới thời gian

dụng thành công thủ tục này theo Nghị quyết 42. Nguyên nhân chính là khoản 1, Điều 8 Nghị quyết 42 chỉ áp dụng đối với

Tính đến cuối năm 2021, toàn hệ thống các TCTD đã xử lý được trên 1,3 triệu tỷ đồng nợ xấu. Tổng nợ xấu được xử lý theo Nghị quyết 42 của toàn hệ thống các TCTD là khoảng 368.900 tỷ đồng (không bao gồm nợ xấu xử lý bằng sử dụng dự phòng rủi ro). Số nợ xấu được thu hồi theo Nghị quyết 42 từ ngày 15/8/2017 đến cuối năm 2021 đạt trung bình khoảng 6.920 tỷ đồng/tháng, cao hơn 3.940 tỷ đồng/tháng so với giai đoạn trước khi có Nghị quyết 42 (2012-2017).

thu hồi nợ kéo dài, không xử lý tổng thể, dứt điểm được toàn bộ TSBD tại cùng thời điểm, gây thiệt hại cho ngân hàng.

Vướng mắc khác trong quá trình xử lý nợ xấu được Phó Tổng Giám đốc Phan Thanh Hải và TS. Nguyễn Quốc Hùng cùng chỉ ra chính là việc áp dụng thủ tục rút gọn trong giải quyết tranh chấp. Trên thực tế, hầu như chưa có TCTD nào áp

tranh chấp về nghĩa vụ giao TSBD, quyền xử lý TSBD của TCTD mà chưa quy định rõ việc áp dụng thủ tục rút gọn đối với tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa các TCTD với khách hàng vay. Do đó, Tòa án chưa có cơ sở pháp lý để áp dụng thủ tục rút gọn rộng rãi khi TCTD khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Ngoài ra, theo các chuyên gia, việc luật hóa Nghị quyết 42 cần phải tháo gỡ được các vướng mắc liên quan đến thẩm định giá khoản nợ, việc xác định thứ tự ưu tiên thanh toán từ tiền bán/phát mại TSBD, nộp thuế chuyển nhượng TSBD, đăng ký giao dịch bảo đảm sau khi mua nợ, bán TSBD bị kê biên. Cùng với đó, các khoản nợ theo Nghị quyết 42 cần được khoanh vùng, xác định rõ thời gian, giá trị nhằm xử lý triệt để.

Đảm bảo đồng bộ với các luật có liên quan

Một yêu cầu quan trọng nữa được các chuyên gia kiến nghị khi luật hóa Nghị quyết 42 chính là cần đảm bảo đồng bộ với các luật có liên quan. Theo TS. Trần Văn Lực - Chuyên gia kinh tế, Quốc hội vừa thông qua 1 Luật sửa 9 Luật chưa có trong tiền lệ. Do đó, Chính phủ nên xem xét đề xuất Quốc hội sớm tổng kết Nghị quyết 42, tiến tới luật hóa Nghị quyết 42 trên cơ sở rà soát, hoàn thiện và hệ thống hóa các quy định pháp luật liên quan, trong đó lưu ý một số điểm then chốt tại 1 Luật sửa 9 Luật để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

TS. Trần Văn Lực lưu ý thêm: Năm 2022 và 2023, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở và một số luật khác sẽ được sửa đổi. Đây đều là những luật liên quan đến công tác xử lý nợ xấu đòi hỏi ngành ngân hàng cần tham gia ý kiến đảm bảo sát thực, phù hợp.

Ông Phan Thanh Hải cũng đề xuất việc nghiên cứu, luật hóa Nghị quyết 42 cần phải giải quyết được xung đột pháp luật; bổ sung cơ chế, chính sách cần thiết. Bởi các quy định trong Nghị quyết 42 liên quan đến nhiều văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành khác như: Bộ luật Dân sự, Luật Đất đai, Luật Đầu tư, Luật Quản lý thuế... Trong đó, một số luật được ban hành sau thời điểm Nghị quyết 42 có hiệu lực.

“Việc đồng bộ hệ thống luật và các văn bản dưới luật liên quan đến xử lý nợ xấu sẽ là tiền đề quan trọng để xây dựng hành lang pháp lý cần thiết, hình thành một môi trường kinh tế lành mạnh, hoạt động cấp tín dụng và xử lý nợ chuyên nghiệp, bài bản cho Việt Nam, góp phần nâng cao mức độ an toàn, lành mạnh của hệ thống ngân hàng” - ông Hải nhấn mạnh. ■

Theo “Báo cáo Quốc gia năm 2020: Tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững” công bố cuối năm 2021, dự kiến đến năm 2030, Việt Nam sẽ đạt được 5/17 mục tiêu phát triển bền vững (SDG). Đó là mục tiêu về: Xóa nghèo, xóa đói, giáo dục có chất lượng, các hành động bảo vệ khí hậu, quan hệ đối tác toàn cầu.

Đáng chú ý, các hành động bảo vệ khí hậu được xem là mục tiêu có bước chuyển biến ngoạn mục nhất. Thực tế 5 năm qua, Việt Nam đã ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu (BĐKH), Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, Nghị quyết số 120/NQ-CP về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với BĐKH. Việt Nam cập nhật Kịch bản BĐKH và nước biển dâng vào năm 2016 và năm 2020, cập nhật Đóng góp do quốc gia tự quyết định vào năm 2020. Đến nay, 52/63 tỉnh/thành phố trực thuộc T.Ư đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Thỏa thuận Paris về BĐKH; 7/18 Bộ và 37/63 tỉnh/thành phố trực thuộc T.Ư ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh...

Tuy nhiên, Báo cáo cũng chỉ rõ, 10/17 SDG sẽ còn gặp khó khăn, thách thức để đạt được vào năm 2030. Đó là mục tiêu về: Sức khỏe tốt và cuộc sống hạnh phúc; bình đẳng giới; nước sạch và vệ sinh, năng lượng sạch và giá cả hợp

Thách thức thực hiện 10/17 mục tiêu phát triển bền vững

lý; tăng trưởng kinh tế và việc làm bền vững, công nghiệp, sáng tạo và hạ tầng; giảm bất bình đẳng trong xã hội; thành phố và cộng đồng bền vững; bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học; hòa bình, công lý và thể chế vững mạnh. Riêng mục tiêu về sản xuất và tiêu dùng bền vững; bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn lợi biển sẽ khó có thể hoàn thành vào năm 2030.

Giới phân tích nhận định, mặc dù hệ thống cơ chế, chính sách đã dần hướng tới SDGs song còn thiếu đồng bộ và hạn chế trong phối hợp liên ngành, liên vùng. Chưa kể, trong bối cảnh Việt Nam phải thực hiện các cam kết cắt giảm thuế quan theo các hiệp định thương mại tự do, nguồn ODA thực tế đang có xu hướng giảm rõ rệt do Việt Nam đã trở thành nước thu nhập trung bình thấp và sẽ phải chuyển sang vay theo lãi suất thương mại, huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân còn thấp, tốc độ tăng trưởng của Việt Nam giảm sâu... Đặc biệt, đại dịch Covid-19 có nguy cơ làm tăng rủi ro không hoàn thành 17 SDG vào năm 2030 ở nhiều nước, trong đó có Việt Nam.

Giới chuyên gia khuyến nghị, 5 năm tới, Việt Nam cần hoàn thiện hệ thống thể chế chính sách và nâng cao hiệu quả thực thi chính sách theo hướng đảm bảo sự đóng góp và hưởng lợi công bằng cho tất cả mọi người, đặc biệt là những đối tượng dễ bị tổn thương; đồng thời tăng cường sự phối hợp liên ngành, liên vùng để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách.

Để huy động nguồn lực cho phát triển bền vững, Việt Nam cần tạo sân chơi bình đẳng và khuyến khích áp dụng các nguyên tắc quản trị DN hiệu quả ở cả khu vực tư nhân và Nhà nước trong một nền kinh tế thị trường lành mạnh. Kế hoạch đầu tư công cần có sự lồng ghép với SDGs để bảo đảm nguồn vốn được phân bổ có trọng tâm và tập trung hơn. Bên cạnh đó, cần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ; đa dạng hóa phương thức đào tạo gắn với thị trường và đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư... ■

HỒNG ANH

Dòng vốn ngoại sẽ sớm quay lại Việt Nam

□ HỒNG NHUNG

Các quỹ ngoại đẩy mạnh tăng vốn trong tháng đầu năm

Theo giới phân tích, xu hướng các quỹ ngoại giải ngân giai đoạn đầu năm đang quay trở lại thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam. Đây là tín hiệu tốt để ngỏ khả năng các quỹ hoán đổi danh mục (ETF) sẽ mua ròng. Báo cáo của SSI Research chỉ rõ, giao dịch ETF tích cực nhờ đóng góp từ các quỹ ngoại. Các quỹ ETF đã mua ròng tổng cộng 938 tỷ đồng trong tháng 01/2022 sau khi rút ròng trong 2 tháng liên tiếp.

Cùng với đó, dòng tiền từ các quỹ chủ động tiếp tục cải thiện trong tháng 01/2022. Các quỹ chủ động có diễn biến tích cực hơn, khi mua ròng 461,7 tỷ đồng, tập trung vào tuần giao dịch trước Tết Nguyên đán. TTCK Việt Nam đã có nhịp điều chỉnh tương đối mạnh trong tháng 01, giúp định giá thị trường trở nên hấp dẫn hơn và thu hút dòng tiền khối ngoại. Điều này giúp khối ngoại chuyển hướng mua ròng trên TTCK, nếu loại trừ giao dịch đột biến của MSN vào ngày 19/01. Trong tháng 01, khối ngoại mua ròng 2.071 tỷ đồng, trong đó tập trung giải ngân vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

Năm 2022, SSI Research kỳ vọng dòng vốn ngoại sẽ sớm quay trở lại Việt Nam với sự phân kỳ của chính sách tiền tệ/tài khóa của Việt Nam và thế giới cùng sự ổn định của tỷ giá. Đồng VND sẽ tiếp tục duy trì sức mạnh, trong bối cảnh các đồng tiền khác trong khu vực sẽ chịu áp lực mất giá do USD tăng giá (Cục Dự trữ Liên bang Mỹ tăng lãi suất). Bên cạnh đó, SSI Research cũng quan sát thấy xu hướng giao dịch của khối ngoại tại các quốc gia trong khu vực có tín hiệu đảo chiều từ cuối năm 2021. Trước mắt, TTCK Việt Nam chuẩn bị chào đón thêm một quỹ đầu tư đến từ Đài Loan là Quỹ Jih Sun Vietnam Opportunity Fund. Quỹ đã IPO (phát hành cổ

Báo cáo Chiến lược thị trường tháng 02 mà SSI Research vừa công bố cho thấy, các quỹ ngoại đã bắt đầu quay lại giải ngân trong tháng đầu tiên của năm 2022. Giới chuyên gia kỳ vọng, dòng vốn ngoại sẽ sớm quay trở lại Việt Nam với sự phân kỳ của chính sách tiền tệ/tài khóa Việt Nam và thế giới cùng sự ổn định của tỷ giá.



Nhiều điểm sáng của TTCK sẽ thuyết phục nhà đầu tư nước ngoài sớm tiếp tục rót vốn vào thị trường Việt Nam
Ảnh tư liệu

phiếu lần đầu ra công chúng) từ ngày 10/01 với số vốn huy động ước tính khoảng 6 tỷ Đài tệ (tương ứng 5.000 tỷ đồng) và đã chính thức giao dịch trên TTCK ngày 26/01.

Giám đốc phân tích Công ty Chứng khoán Yuanta Việt Nam - ông Nguyễn Thế Minh - cũng cho hay, khối ngoại trong những phiên gần đây đã liên tục mua ròng và có xu hướng bán ròng chứng chỉ quỹ VN30. Phiên ngày 10/02, VNDiamond đã huy động hơn 230 tỷ đồng, VN30 bị rút ròng khoảng 150 tỷ đồng. Với diễn biến như vậy, có thể thấy, các quỹ ETF đang có xu hướng quay trở lại mua ròng. “Chúng tôi đánh giá rủi ro của các quỹ ETF đang ở mức thấp và động thái mua ròng sẽ xảy ra khá cao” - ông Minh nhận định và cho biết thêm, rủi ro ngắn hạn đã giảm dần. Đồng

thời, khối ngoại quay trở lại mua ròng chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu ngân hàng.

Triển vọng lạc quan về dòng vốn ngoại

Trưởng Nhóm chiến lược thị trường, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) - ông Trần Xuân Bách - nhận định: EPS trong năm 2022 được dự phóng khoảng 20% các DN niêm yết, như vậy sẽ giúp cho mặt bằng định giá P/E với các nước trong khu vực có một sự hấp dẫn tương đối. Điều này có thể giúp Việt Nam trở thành một điểm sáng hiếm hoi trong thị trường mới nổi có thể tiếp tục thu hút dòng vốn ngoại qua các quỹ ETF chảy vào Việt Nam.

Đặc biệt, ông Bách kỳ vọng không chỉ trong năm 2022 mà trong những năm tới, dòng vốn ngoại thông qua kênh quỹ ETF sẽ

tiếp tục mua ròng tại thị trường Việt Nam đi cùng triển vọng nâng hạng của TTCK Việt Nam có thể diễn ra cuối năm 2022 hoặc trong năm tới. “Chúng tôi kỳ vọng áp lực bán ròng sẽ không quá lớn và quá đáng ngại đối với khối ngoại. Cuối năm nay và trong năm tới, dòng vốn ngoại lớn sẽ vào Việt Nam để đón đầu làn sóng nâng hạng thị trường. Về xu hướng chung và dài hạn, Việt Nam sẽ là điểm đến tốt cho dòng vốn ngoại chảy vào thị trường” - Trưởng Nhóm chiến lược thị trường BVSC kỳ vọng.

Công ty Chứng khoán MB (MBS) cũng lạc quan về dòng vốn ngoại trong năm 2022. Theo đó, chuyên gia MBS nhận định, trong nỗ lực đạt được vị thế thị trường mới nổi, các sáng kiến của Việt Nam nhằm nâng cao tính minh bạch của TTCK sẽ thu hút nhiều dòng vốn đầu tư ra nước ngoài hơn. TTCK Việt Nam có thể ở vị trí thuận lợi để được nâng hạng lên trạng thái mới nổi sớm nhất vào năm 2022 hoặc muộn nhất vào năm 2025. Theo ước tính của MBS, việc Việt Nam đưa vào Chỉ số FTSE EM, Chỉ số MSCI EM sẽ thu hút ít nhất 682 triệu USD dòng vốn thụ động nước ngoài.

Giám đốc Khối dịch vụ chứng khoán, HSBC Việt Nam - ông James Estaugh - cho rằng, có nhiều lý do để tin tưởng rằng dòng vốn ngoại sẽ quay trở lại mạnh mẽ trong năm 2022. Bên cạnh các yếu tố vĩ mô là điểm tựa vững chắc hỗ trợ TTCK, nhiều điểm sáng của thị trường sẽ thuyết phục nhà đầu tư nước ngoài sớm tiếp tục rót vốn vào thị trường.

Tuy nhiên, để đạt được kỳ vọng đó, ông James Estaugh khuyến nghị cần có sự phối hợp, đồng bộ hóa quy định pháp lý giữa các Bộ, ngành cho hoạt động cung cấp dịch vụ và đầu tư trên TTCK nhằm tiếp tục nới lỏng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài (FOL) theo Luật Đầu tư... Bên cạnh đó, cần triển khai kịp thời hệ thống công nghệ mới phục vụ hoạt động giao dịch và thanh toán sau giao dịch nhằm đảm bảo đưa các sản phẩm dịch vụ mới vào vận hành, mở ra cơ hội tháo gỡ cho vấn đề ký quỹ trước giao dịch và giới hạn sở hữu nhà đầu tư nước ngoài; tiếp tục nâng cao năng lực tiếp cận thông tin đầy đủ, chính thống, đơn giản hóa các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, trong đó có nhà đầu tư nước ngoài. ■

VTV thoái vốn tại VSTV, giá khởi điểm gần 63 tỷ đồng

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) thông báo, ngày 10/3 tới sẽ tổ chức phiên chào bán cạnh tranh phần vốn góp hơn 17,2 tỷ đồng của Đài truyền hình Việt Nam (VTV) tại Công ty TNHH Truyền hình số vệ tinh Việt Nam (VSTV) với giá khởi điểm hơn 62,9 tỷ đồng.

Các nhà đầu tư tham gia phiên đấu giá đăng ký và nộp tiền đặt cọc từ ngày 18/02 đến ngày 03/3; nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh chậm nhất 16h00 ngày 08/3; nộp tiền mua phần vốn góp từ ngày 11h00 - 16h00 ngày 17/3; hoàn tiền đặt cọc từ ngày 14 đến ngày 17/3.

VSTV hiện có vốn điều lệ hơn 344,4 tỷ đồng, trong đó, VTV đang là thành viên góp vốn và sở hữu 51% vốn điều lệ, tương ứng gần 176 tỷ đồng. Việc chuyển nhượng vốn của VTV nhằm thực hiện định hướng và chủ trương thoái vốn nhà nước tại các DN mà Nhà nước không nắm giữ vốn; thu hồi phần vốn đầu tư ban đầu cho Nhà nước và tạo cơ hội cho nhà đầu tư tiềm năng có mong muốn trở thành thành viên góp vốn tại VSTV, tham gia trực tiếp quản lý điều hành theo quy định pháp luật. **X. HỒNG**

Sabeco dự kiến chi hơn 960 tỷ đồng tạm ứng cổ tức năm 2021

Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) vừa thông báo Nghị quyết hội đồng quản trị

về việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2021. Theo đó, ngày 03/3 tới, Sabeco sẽ chốt danh sách cổ đông chi tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền tỷ lệ 15%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận về 1.500 đồng. Thời gian thanh toán là ngày 23/3/2022.

Như vậy, với hơn 641,28 triệu cổ phiếu đang niêm yết và lưu hành, Sabeco sẽ chi khoảng 962 tỷ đồng tạm ứng cổ tức đợt này cho cổ đông. Năm 2021, Công ty ghi nhận doanh thu quý IV đạt 9.090 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 1.400 tỷ đồng, giảm 9% so với cùng kỳ. Luỹ kế năm 2021, doanh thu của Sabeco đạt 26.374 tỷ đồng, giảm 5,7% so với năm trước. Do chi phí tăng cao, lợi nhuận sau thuế đạt 3.929 tỷ đồng, giảm 20,4% so với cùng kỳ. **HỒNG ANH**

Tiết kiệm chi phí để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, thúc đẩy tăng trưởng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) vừa ban hành Chương trình hành động của ngành ngân hàng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022. Chương trình nhằm triển khai quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực hoạt động của ngành ngân hàng, góp phần tạo nguồn lực để thực hiện các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2022; tiết kiệm chi phí nhằm quản lý, sử dụng có hiệu quả NSNN cho phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ DN và người dân, thúc đẩy tăng trưởng,

phát triển kinh tế và phòng, chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai.

Chương trình cũng sẽ tập trung triển khai một số nhiệm vụ, trong đó có việc tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng năm 2022, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 13/01/2022 của NHNN. **THÀNH ĐỨC**

Đảm bảo triển khai sớm chính sách hỗ trợ lãi suất đối với doanh nghiệp

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) vừa tổ chức cuộc họp lấy ý kiến đối với Dự thảo Nghị định về hỗ trợ lãi suất từ NSNN đối với khoản vay của DN, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Thông tư hướng dẫn Nghị định. Việc xây dựng Dự thảo Nghị định và Thông tư hướng dẫn nhằm triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã trao đổi về nhiều nội dung như: Đối tượng áp dụng, nguyên tắc hỗ trợ lãi suất, điều kiện được hỗ trợ lãi suất, thời hạn và mức lãi suất hỗ trợ, phương thức hỗ trợ lãi suất cũng như trình tự, thủ tục tạm cấp bù lãi suất và quyết toán cấp bù lãi suất. Việc tổ chức lấy ý kiến nhằm giúp Nghị định, Thông tư sớm ban hành và đi vào cuộc sống, đảm bảo triển khai hiệu quả, đúng đối tượng, đúng mục tiêu. ■ **Đ. THÀNH**

THU PHÍ KHÔNG DỪNG:

Cần kịp thời tháo gỡ những bất cập

□ LÊ HÒA

Vấn còn nhiều vướng mắc, bất cập

Theo Bộ Giao thông vận tải (GTVT), đến nay, cả nước đã có 113 trạm thu phí trên toàn quốc đưa vào vận hành hệ thống thu phí ETC. Một số trạm không triển khai hoặc lùi thời gian triển khai do có tính chất đặc thù đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận. Hệ thống ETC đã đảm bảo tính đồng bộ kết nối, phương tiện chỉ cần dán 1 thẻ đầu cuối (thiết bị điện tử được gắn trên phương tiện giao thông đường bộ để giao tiếp thông tin với hệ thống ETC) có thể qua tất cả các trạm thu phí trên toàn quốc. Việc nạp tiền, trả tiền được đa dạng hóa với nhiều hình thức như: Áp dụng ví điện tử, kết nối liên ngân hàng giúp chủ phương tiện chủ động trong việc nộp tiền, quản lý tài khoản giao thông.

Bộ GTVT cho biết, thời gian qua, Bộ đã chỉ đạo Tổng cục Đường bộ Việt Nam (ĐBVN) phối hợp với các địa phương, các nhà cung cấp dịch vụ, nhà đầu tư BOT tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt để đẩy mạnh việc dán thẻ ETC. Tuy nhiên, đến nay, số phương tiện tham gia dịch vụ vẫn chưa đạt như kỳ vọng. Nguyên nhân là do nhiều yếu tố đặc thù, khách quan, nhiều phương tiện không có nhu cầu dán thẻ, đặc biệt là các phương tiện chỉ di chuyển trong thành phố, phương tiện thuộc vùng không có trạm thu phí, hoặc ít đi qua các trạm thu phí.

Ngoài ra, do hệ thống ETC lần đầu tiên được triển khai tại Việt Nam, việc quản lý vận hành hệ thống liên quan đến

Chính phủ yêu cầu đến tháng 6/2022 phải đạt tối thiểu 90% phương tiện ô tô dán thẻ thu phí tự động không dừng (ETC) để đảm bảo hiệu quả đầu tư cũng như công khai, minh bạch nguồn thu tại các dự án BOT. Tuy vậy, theo thống kê, tính đến hết năm 2021, cả nước mới có hơn 2,3 triệu phương tiện dán thẻ ETC, chiếm khoảng 51%. Do đó, nếu không có giải pháp mang tính đồng bộ, quyết liệt, sẽ không thể đạt được yêu cầu trên.



Cần sự nỗ lực và phối hợp giữa các bên liên quan để phấn đấu đến tháng 6/2022, tối thiểu 90% phương tiện được dán thẻ và sử dụng dịch vụ ETC

Ảnh: P. TUẤN

nhiều đối tượng, vì vậy, vẫn tồn tại một số lỗi, bất cập gây bức xúc cho chủ phương tiện như xe qua trạm phải trả tiền mặt trong khi tài khoản giao thông vẫn trừ tiền, hoặc tài khoản ETC còn tiền nhưng qua trạm BOT không nhận diện được. Đáng chú ý, hiện vẫn còn nhiều phương tiện chưa dán thẻ hoặc không nạp tiền vào tài khoản vẫn đi vào làn ETC và dừng trả tiền mặt, trong khi đơn vị cung cấp dịch vụ chưa thực hiện việc cung cấp dữ liệu liên quan đến phương tiện có tình đi sai làn để lực lượng chức năng phạt nguội...

Phấn đấu số lượng giao dịch ETC tại các trạm đạt 80 - 90%

Để hoàn thành mục tiêu 90% phương tiện dán thẻ ETC như yêu cầu của Chính phủ, trong thời gian tới, cần phải hoàn thiện việc dán thẻ cho khoảng 2 triệu phương tiện. Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng, để đạt được mục tiêu này không hề dễ dàng nếu không nhanh chóng giải quyết những bất cập đã được chỉ ra. Theo Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thu phí tự động VETC Hồ Trọng Vinh, nhà cung cấp dịch vụ đã có

nhiều hình thức, tuyên truyền qua nhiều năm nhưng hiệu quả của việc dán thẻ ETC chưa cao. Điều quan trọng là cần có sự vào cuộc, đồng hành của cơ quan quản lý nhà nước, tạo niềm tin cho chủ phương tiện sử dụng dịch vụ ETC.

Trong khi đó, Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ, (Tổng cục ĐBVN) Tô Nam Toàn cho biết, Tổng cục đã chỉ đạo các nhà cung cấp dịch vụ xử lý triệt để các vướng mắc của hệ thống ETC; tăng cường các vị trí dán thẻ ETC, đẩy mạnh tuyên truyền đến chủ phương tiện. Đồng thời, phối hợp với lực

lượng chức năng xử phạt nghiêm tình trạng phương tiện không dán thẻ “đi nhầm” vào làn ETC, gây cản trở, ùn tắc giao thông.

Để phát huy hiệu quả, lợi ích trong việc sử dụng dịch vụ thu phí ETC, Bộ GTVT đã chỉ đạo Tổng cục ĐBVN làm việc cụ thể với từng địa phương, xây dựng kế hoạch, lộ trình và mục tiêu dán thẻ đảm bảo phần đầu trong năm 2022, số lượng giao dịch thông qua hệ thống thu phí ETC tại các trạm thu phí đạt từ 80 - 90%. Bộ GTVT cũng kiến nghị Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương, các đoàn thể chính trị - xã hội gương mẫu gắn thẻ đầu cuối đối với các phương tiện xe ô tô thuộc phạm vi quản lý để sử dụng dịch vụ thu phí ETC. Đồng thời, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức trong cơ quan gương mẫu dán thẻ và tham gia dịch vụ, hạn chế thanh toán chi phí dịch vụ sử dụng đường bộ bằng hình thức thủ công tại các trạm thu phí đã vận hành hệ thống thu phí ETC.

Mới đây, Tổng cục ĐBVN cũng đã có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo sở GTVT và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động, yêu cầu chủ phương tiện giao thông trên địa bàn thuộc đối tượng thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ phải dán thẻ đầu cuối và sử dụng dịch vụ ETC để lưu thông qua các trạm thu phí. Các trung tâm đăng kiểm xe cơ giới phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ thu phí dán thẻ đầu cuối khi chủ phương tiện đến đăng kiểm phương tiện.

Thừa nhận để đạt mục tiêu đến tháng 6/2022, tối thiểu 90% phương tiện được dán thẻ và sử dụng dịch vụ ETC là không dễ dàng, song lãnh đạo Tổng cục ĐBVN cũng khẳng định, đơn vị sẽ nỗ lực phối hợp với các bên liên quan để phấn đấu đạt được tỷ lệ theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ GTVT.■

Bổ sung, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính lĩnh vực ngân hàng

Theo Quyết định số 177/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của NHNN gồm: TTHC thực hiện tại NHNN là thủ tục chấp thuận đủ điều kiện thành lập chi nhánh ở trong nước của ngân hàng thương mại; thủ tục chấp thuận đủ điều kiện thành lập phòng giao dịch của ngân hàng thương mại; thủ tục chấp thuận thành lập chi nhánh ở nước ngoài, ngân hàng 100% vốn ở nước ngoài của ngân hàng thương mại.

TTHC thực hiện tại NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố gồm: Thủ tục chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chi nhánh ở trong nước, phòng giao dịch của ngân hàng thương mại; thủ tục chấp thuận thay đổi chi nhánh quản lý phòng giao dịch của ngân hàng thương mại; thủ tục tự nguyện chấm dứt hoạt động chi nhánh ở trong nước của ngân hàng thương mại; thủ tục chấp thuận cho ngân hàng thương mại tự nguyện chấm dứt hoạt động phòng giao dịch;

Danh mục TTHC được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của NHNN gồm: Thủ tục chấp thuận thành lập đơn vị sự nghiệp ở trong nước của ngân hàng thương mại; thủ tục chấp thuận thành lập văn phòng đại

diện ở trong nước của ngân hàng thương mại. Danh mục TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của NHNN gồm: Thủ tục chấp thuận thay đổi tên chi nhánh ở trong nước của ngân hàng thương mại; Thủ tục chấp thuận đủ điều kiện khai trương hoạt động chi nhánh, phòng giao dịch ở trong nước của ngân hàng thương mại.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/3/2022. **Đ.THÀNH**

Vietcombank dẫn đầu Bảng xếp hạng 27 ngân hàng Việt theo mô hình Camel

Công Ty TNHH Chứng Khoán Yuanta Việt Nam (Yuanta Việt Nam) vừa công bố Báo cáo xếp hạng quý

IV/2021 theo mô hình Camel đối với các ngân hàng Việt Nam.

Trong số 27 ngân hàng được xếp hạng, Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Việt Nam (Vietcombank) vẫn là ngân hàng đứng đầu Bảng xếp hạng theo mô hình Camel. Ngân hàng TMCP Quân đội đã vươn lên vị trí thứ 2, tiếp đến là Ngân hàng TMCP Á Châu và Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam. Đây đều là các ngân hàng có chất lượng tài sản tốt, CASA cao. Đứng thứ năm là Ngân hàng TMCP Hàng Hải, tiếp đó lần lượt là Ngân hàng TMCP Tiên Phong, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương.■ **T.ĐỨC**

Tin tức

Trao 31 giải thưởng sân khấu năm 2021

Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam vừa tổ chức trao 31 giải thưởng cho các nghệ sĩ, tác phẩm sân khấu xuất sắc năm 2021, trong đó hạng mục Vở diễn sân khấu gồm 3 giải A (“Làng song sinh” - Nhà hát Kịch Hà Nội; “Làm vua” - Nhà hát Tuồng Việt Nam; “Truân chuyên dài yếm đào” - Nhà hát Cải lương Hà Nội) và 5 giải B. Hạng mục Tác giả Kịch bản - Sách nghiên cứu lý luận phê bình gồm 2 giải A (“Mưa đỏ” - Chu Lai; “Mỹ thuật Sân khấu Việt Nam” - PGS, TS. Đoàn Thị Tình), 7 giải B, 7 giải Khuyến khích. Ban Tổ chức cũng trao 7 giải cá nhân xuất sắc cho các diễn viên.

Trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật nói chung, sân khấu nói riêng đã chịu ảnh hưởng nặng nề. Song với tinh thần vượt khó, các nghệ sĩ đã nỗ lực sáng tạo, đổi mới để mang lại những món ăn tinh thần bổ ích, tạo động lực cùng xã hội vượt qua đại dịch. **N. LỘC**

Đề xuất phương án mở cửa lại hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới

Tại buổi gặp gỡ báo chí thông báo về phương án mở cửa lại hoạt động du lịch diễn ra mới đây, Tổng cục Du lịch cho biết, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan trước khi công bố chính thức đối với phương án mở cửa lại hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới từ ngày 15/3/2022.

Theo phương án này, du khách có thể đến Việt Nam bằng đường bộ, đường biển và hàng không thông qua các chuyến bay quốc tế thường lệ thay vì chỉ qua các chuyến bay thuê bao như thí điểm. Ngoài việc phải đáp ứng các quy định về tiêm vắc-xin phòng Covid-19 hoặc chứng nhận đã khỏi bệnh Covid-19, du khách nhập cảnh qua đường hàng không được lựa chọn xét nghiệm bằng phương pháp PCR có giá trị 72 giờ hoặc kết quả xét nghiệm nhanh có giá trị 24 giờ trước khi bay đến Việt Nam. Tương tự, du khách đi đường bộ, đường biển xét nghiệm nhanh tại cửa khẩu. Du khách quốc tế sau khi có kết quả xét nghiệm âm tính sẽ được tham gia các hoạt động du lịch và tuân thủ các quy định phòng, chống dịch như điều kiện của khách nội địa. **PHỔ HIỂN**

Gần 79% học sinh cả nước đi học trực tiếp

Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa phát đi thông báo về tình hình tổ chức dạy học trực tiếp trên cả nước tính đến 17h ngày 22/02.

Theo thông báo này, ở bậc Mầm non, 50 tỉnh/thành phố đã tổ chức dạy học trực tiếp. 13 tỉnh, thành phố hiện dừng dạy học trực tiếp do dịch bệnh diễn biến phức tạp tại địa phương. Bậc Tiểu học có 52 tỉnh/thành phố đã tổ chức dạy học trực tiếp. 11 tỉnh/thành phố hiện dừng dạy học trực tiếp do dịch diễn biến phức tạp.

Bậc Trung học cơ sở có 59 tỉnh/thành phố đã tổ chức dạy học trực tiếp. 4 tỉnh, thành phố dừng dạy học trực tiếp do dịch diễn biến phức tạp, gồm: Phú Thọ, Lào Cai, Vĩnh Phúc, Hà Nội (khối lớp 6 của 12 quận nội thành).

Bậc Trung học phổ thông có 62 tỉnh/thành phố đã tổ chức dạy học trực tiếp. 1 địa phương là Lào Cai dừng dạy học trực tiếp do dịch diễn biến phức tạp và điều kiện thời tiết rét hại. **N. LỘC**

Tiện ích khi sử dụng tài khoản định danh điện tử

Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (Bộ Công an) cho biết, trong năm 2022 sẽ thực hiện các dịch vụ công bằng phương thức điện tử và thay thế các giấy tờ cá nhân bằng thẻ căn cước công dân gắn chip.

Dự kiến từ cuối tháng 02 đến đầu tháng 3, Bộ Công an sẽ thực hiện sẽ cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân trên cả nước thông qua cấp, đổi, cấp lại căn cước công dân. Tài khoản định danh điện tử gồm tên đăng nhập (mã số định danh cá nhân) và mật khẩu được Bộ Công an cấp, xác thực qua hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tài khoản này được Bộ Công an quản lý.

Bộ Công an cho rằng, người dân khi sử dụng tài khoản định danh điện tử sẽ tiết kiệm thời gian khai báo lại các thông tin cá nhân mỗi khi đi làm thủ tục hành chính; giảm thiểu tối đa các giấy tờ cá nhân cần mang theo; thực hiện các dịch vụ công không phải đến tận nơi. Khi sử dụng tài khoản định danh điện tử, công dân sẽ được bảo mật thông tin, giúp các giao dịch được an toàn. **L. NGUYỄN**

Hệ thống tài chính xanh (TCX) đóng vai trò là kênh dẫn vốn và điều tiết nguồn lực cho phát triển kinh tế xanh. Do đó, cần hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển TCX phục vụ phát triển đất nước bền vững trong trung và dài hạn.

Nguồn cung tài chính xanh còn hạn chế

Tại Tọa đàm “Triển vọng kinh tế năm 2022 và chính sách tài chính xanh” do Bộ Ngoại giao phối hợp với

được khoảng 30% nhu cầu vốn để thực hiện các hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Đề cập đến nguồn cung vốn từ các ngân hàng thương mại, TS. Cán Văn Lực - Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia - cho biết, hiện nay, dư nợ tín dụng dành cho các dự án xanh đạt khoảng 335.000 tỷ đồng, gấp khoảng gần 5 lần so với mức 71.000 tỷ đồng vào năm 2015, chiếm khoảng 3,5% tổng dư nợ của toàn nền kinh tế. Ngoài ra, đối với nguồn vốn huy động từ việc phát hành

về khuôn khổ pháp lý, hiện hệ thống pháp luật về TCX đã được quan tâm và xây dựng, nhưng vẫn đang ở trong giai đoạn sơ khai, do đó cần tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ cơ chế, chính sách về TCX. Trong đó, Ngân hàng Nhà nước cần sớm hoàn thiện đồng bộ các tiêu chuẩn về tín dụng xanh, danh mục lĩnh vực, dự án được tiếp cận nguồn vốn tín dụng xanh để các ngân hàng có thể áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống. Song song với đó, Ngân hàng Nhà nước cũng cần nghiên cứu, xem xét ban hành các chính sách ưu đãi cụ thể

Thúc đẩy phát triển tài chính xanh phục vụ tăng trưởng bền vững

□ DIỆU THIÊN

Ngân hàng Standard Chartered vừa tổ chức, các chuyên gia cho rằng phát triển nền kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh thực sự đã trở thành xu thế tất yếu và là mục tiêu hàng đầu mà mọi quốc gia đang hướng tới. Lựa chọn tăng trưởng xanh cũng được coi là một hướng tiếp cận mới trong tăng trưởng kinh tế của các quốc gia nhằm đạt được sự thịnh vượng bao trùm, đảm bảo các lợi ích kinh tế và sự hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với phục hồi, bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên.

Việt Nam là 1 trong 5 quốc gia châu Á chịu tác động nặng nề nhất của biến đổi khí hậu, thiên tai... Trong bối cảnh đó, vào tháng 10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050” nhằm khẳng định Việt Nam quyết tâm lựa chọn cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo xu hướng tăng trưởng xanh, làm định hướng cho tương lai đất nước trong những thập niên phát triển tiếp theo. Để hiện thực hóa các mục tiêu về tăng trưởng xanh đòi hỏi cần có nguồn vốn lớn, vì vậy, cần thúc đẩy phát triển hệ thống TCX.

Liên quan đến nhu cầu tài chính phục vụ phát triển kinh tế xanh, bà Nguyễn Thị Diệu Trinh - Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư - cho biết, theo ước tính của Ngân hàng Thế giới (WB), trong giai đoạn 2020-2040, để chuyển đổi xanh riêng trong lĩnh vực năng lượng, Việt Nam phải cần đến khoảng 271 tỷ USD. “Chỉ 1 lĩnh vực chuyển đổi xanh đã cần đến nguồn tài chính khổng lồ và ngoài lĩnh vực năng lượng, còn nhiều nguồn phát thải lớn trong các ngành khác cũng cần phải chuyển đổi xanh, cho thấy nhu cầu TCX là rất lớn” - bà Trinh nhấn mạnh và cho biết, hiện nay, NSNN mới chỉ đáp ứng



Quang cảnh buổi Tọa đàm

Ảnh: ST

trái phiếu xanh, sau khi Chính phủ phê duyệt “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh” vào cuối năm 2012, thì từ thời điểm đó đến nay mới có khoảng 4 đợt phát hành trái phiếu xanh, với số tiền huy động được khoảng 282 triệu USD. “Những con số trên cho thấy nguồn cung TCX của Việt Nam còn rất ít và Việt Nam còn nhiều dư địa, tiềm năng để đẩy mạnh phát triển TCX phục vụ phát triển bền vững theo hướng tăng trưởng xanh” - ông Lực nhấn mạnh.

Cần hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về tài chính xanh

Với nguồn cung - cầu về TCX như trên, các chuyên gia cho rằng TCX là xu thế sẽ được đẩy mạnh trong thời gian tới, song lộ trình này cũng còn nhiều thách thức. Đơn cử như: Nhận thức của DN, tổ chức về TCX còn hạn chế; chính sách, pháp luật còn thiếu hoặc chưa hỗ trợ hiệu quả cho việc phát triển TCX; các sản phẩm TCX trong hệ thống ngân hàng còn thiếu phong phú; nguồn tín dụng hỗ trợ cho các dự án xanh còn eo hẹp...

Trước những rào cản trên, đưa ra khuyến nghị để thúc đẩy phát triển TCX trong thời gian tới, bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn T&T - cho rằng, trước hết,

dành cho các ngân hàng thực hiện việc cấp tín dụng xanh. Bởi vì, nếu không có các chính sách ưu đãi hợp lý, các ngân hàng có thể lựa chọn những dự án mang lại lợi nhuận cao để cấp vốn, trong khi đó, các dự án xanh thường là những dự án gắn với trách nhiệm xã hội nên lợi nhuận thường sẽ không cao bằng các dự án đầu tư khác. Đối với Bộ Tài chính, Bộ cần xây dựng, hoàn thiện các công cụ chính sách tài chính ưu đãi, các chương trình để thúc đẩy thị trường vốn xanh phát triển.

Về phía các tổ chức tín dụng, các chuyên gia cho rằng, các ngân hàng cần đa dạng hóa các sản phẩm TCX để không chỉ các DN lớn, mà cả các DN vừa và nhỏ cũng có thể tiếp cận được. Đồng thời, các ngân hàng cần đơn giản hóa, minh bạch hóa các quy trình, thủ tục trong việc thẩm định, xét duyệt hồ sơ vay vốn đối với những dự án xanh. Ngoài ra, TCX là lĩnh vực còn khá mới ở Việt Nam, các dự án xanh cũng có những đặc thù nhất định so với những dự án đầu tư thông thường, do đó, các ngân hàng cần tăng cường đào tạo đội ngũ nhân viên, cán bộ tín dụng để hình thành một bộ phận riêng, chuyên trách thẩm định những dự án xanh để DN có thể tiếp cận được nguồn vốn một cách nhanh nhất. ■

Tin văn

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho phép áp dụng chính sách về thị thực cho khách du lịch nhập cảnh Việt Nam như thời điểm trước năm 2020, bao gồm cấp thị thực điện tử, miễn thị thực đơn phương và song phương để kích cầu, thu hút du khách quốc tế.

- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam xây dựng Phần mềm Quản lý nghiệp vụ công tác đoàn viên tích hợp với Ứng

dụng Thanh niên Việt Nam, với nhiều tính năng nổi bật, nhằm giúp tăng cường hiệu quả trong trao đổi công tác đoàn của đoàn viên thanh niên.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới sử dụng từ năm học 2022-2023. Theo đó, các sách giáo khoa được phê duyệt thuộc các nhà xuất bản: Giáo dục Việt Nam, Đại học Sư phạm, Đại học Sư phạm TP. HCM, Đại học Vinh, Đại học Quốc gia TP. HCM, Đại học Huế. ■

N.LỘC

Nông dân chỉ có thể làm giàu bằng tư duy kinh tế nông nghiệp

Theo mục tiêu “Chiến lược phát triển nông nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” (Chiến lược) vừa được Chính phủ ban hành, đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng GDP nông, lâm, thủy sản đạt bình quân từ 2,5 - 3%/năm, tốc độ tăng năng suất lao động nông, lâm, thủy sản đạt bình quân từ 5,5 - 6%/năm; tốc độ tăng giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt bình quân từ 5 - 6%/năm. Đồng thời, đến năm 2050, Việt Nam sẽ trở thành một trong những nước có nền nông nghiệp hàng đầu thế giới với ngành công nghiệp chế biến nông sản hiện đại, hiệu quả, thân thiện với môi trường; nông thôn Việt Nam không còn hộ nghèo và trở thành “nơi đáng sống” văn minh, xanh, đẹp...

Với mục tiêu trên, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Lê Minh Hoan cho rằng, ngành nông nghiệp sẽ phải đổi mới tư duy, đó là chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, tập trung vào nâng cao giá trị, hiệu quả. Chuyển từ phát triển đơn ngành sang tích hợp đa ngành, từ “đơn giá trị” sang “tích hợp đa giá trị”. Hướng nông nghiệp xanh, nông nghiệp sinh thái bằng việc áp dụng đồng bộ các quy trình, công nghệ; sử dụng hợp lý, tiết kiệm vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, không gây ảnh hưởng tới môi trường, sức khỏe con người.

Đồng thời, ngành nông nghiệp tiếp tục cơ cấu lại theo ba trục sản phẩm: Quốc gia, cấp tỉnh và địa phương, theo lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp; cùng với đó là tăng cường chế biến, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới tổ chức thể chế của hợp tác xã, tổ hợp tác, DN, hội, hiệp hội, ngành hàng. Ngoài ra, ngành nông nghiệp

Đổi mới tư duy đưa nông nghiệp và nông thôn phát triển bền vững

□ LÊ HÒA

Mục tiêu đến năm 2050, Việt Nam sẽ trở thành một trong những nước có nền nông nghiệp hàng đầu thế giới, nông thôn Việt Nam không còn hộ nghèo và trở thành “nơi đáng sống” văn minh, xanh, đẹp... Muốn vậy, ngành nông nghiệp phải đổi mới tư duy, đó là chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy làm kinh tế nông nghiệp.



Ngành nông nghiệp cần đổi mới tư duy, chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy làm kinh tế nông nghiệp

phải đẩy mạnh hơn nữa việc tập huấn, đào tạo nông dân, giúp người nông dân chuyển đổi mạnh mẽ tư duy để làm sao cùng một loại nông sản ấy, bà con bán được giá gấp đôi, gấp ba. “Được mùa, được giá hay được mùa, mất giá không phải là câu chuyện của riêng ai. Người nông dân hoảng loạn, bán đồ bán tháo nhưng cũng có những người cùng một trái xoài ấy, đưa lên kệ, đóng gói bao bì đẹp đã cho mức giá khác. Như vậy, nông dân chỉ có thể làm giàu bằng tư duy kinh tế nông nghiệp” - Bộ trưởng Lê Minh Hoan nhấn mạnh.

Cần sự vào cuộc của các Bộ, ngành, địa phương

Để hiện thực hóa những mục tiêu trong Chiến lược, nhiều chuyên gia nông nghiệp cho rằng, trước hết phải thống nhất từ nhận thức đến hành động và sự vào cuộc chủ động, tích cực, quyết liệt từ Chính phủ, các Bộ, ban, ngành, đoàn thể, hiệp hội, DN, hợp tác xã, bà con nông dân và chính quyền địa phương các cấp; cùng với đó là cần có cơ chế, chính sách phù hợp, mang tính đột phá.

Theo Vụ trưởng Vụ Kế hoạch (Bộ NN&PTNT) Nguyễn

Văn Việt, đây là lần đầu tiên ngành nông nghiệp có Chiến lược chung. Sau khi Chiến lược được phê duyệt, lãnh đạo Bộ NN&PTNT đã họp với các đơn vị trực thuộc để bàn giải pháp thực hiện. Tuy nhiên, nếu như các Bộ, ngành liên quan và các địa phương không vào cuộc thì Chiến lược cũng chỉ “nằm trên giấy”, bởi Chiến lược liên quan đến rất nhiều Bộ, ngành, đặc biệt là các cơ chế, chính sách về đất đai, vốn, lao động... Bên cạnh đó, cùng với nguồn lực tài chính thì con người cũng là yếu tố quan trọng để đưa Chiến lược

vào cuộc sống, vì vậy phải xây dựng kế hoạch cụ thể và thay đổi về mặt tư duy từng cán bộ quản lý, nhà khoa học, người nông dân, DN, hợp tác xã...

Trong khi đó, Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (Bộ NN&PTNT) Trần Công Thắng cho rằng, trước tiên, cần phải sửa đổi, có các chính sách linh hoạt về sử dụng đất đai; phát triển thị trường giao dịch. Thứ nữa là về tín dụng, cần phát triển tín dụng chính thức cho nông hộ, DN, hợp tác xã và tín dụng theo chuỗi... “Muốn mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao vị thế của người nông dân thì bắt buộc phải hợp tác. Ngành nông nghiệp cần hình thành hệ thống các DN đầu tư vào ngành hàng chiến lược, liên kết với nông dân thông qua kinh tế hợp tác. Ở đó DN sẽ là đầu tàu bảo đảm vai trò hạt nhân, dẫn dắt chuỗi giá trị” - ông Trần Công Thắng nhấn mạnh.

Liên quan đến vấn đề nâng cao chất lượng và giá trị nông sản, để không còn tình trạng “được mùa mất giá”, Cục trưởng Cục Trồng trọt (Bộ NN&PTNT) Nguyễn Như Cường đề xuất, cần cải thiện vấn đề thông tin thị trường và liên kết sản xuất - tiêu thụ. Đặc biệt, hiện nay, ngành trồng trọt không có quy hoạch cho từng sản phẩm mà gắn với quy hoạch chung của từng tỉnh, thành phố. Vì vậy, các địa phương trong định hướng phát triển cần có quy hoạch phát triển cho nông nghiệp, nông thôn, từ đó có chính sách dài hơi trong đầu tư phát triển. Về vấn đề thị trường, ông Nguyễn Như Cường cho rằng, hiện nay, các nước có cơ quan nghiên cứu, phân tích, trong khi ở Việt Nam thì chưa có; cơ sở dữ liệu ngành hàng nông sản hiện cũng chưa tạo được hệ thống đồng bộ. Do đó, trong định hướng Chiến lược thời gian tới cần thúc đẩy chuyển đổi số nhằm giảm thiểu rủi ro về tiêu thụ nông sản. ■

Tăng cường thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực trẻ em

Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội vừa phối hợp với Ủy ban Tư pháp, Ủy ban Xã hội của Quốc hội tổ chức Phiên giải trình về tăng cường thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực trẻ em. Tại Phiên giải trình, các Bộ, ngành hữu quan và các đại biểu đã tập trung phân tích những nguyên nhân xảy ra tình trạng bạo lực trẻ em, trách nhiệm của các cơ quan liên quan từ T.Ư đến địa phương, cơ sở; sự phối hợp giữa các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục, Tư pháp trong việc cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em. Trên cơ sở đó, các đại biểu đã đề xuất các giải pháp về hoàn thiện thể chế và tổ chức triển khai, thực hiện chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em; tổ chức bộ máy và bố trí các nguồn lực thỏa đáng cho công tác trẻ

em; tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em...

N. HỒNG

Trao tặng hơn 12.000 sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế cho người dân có hoàn cảnh khó khăn

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cho biết, trong quý I/2022, từ nguồn đóng góp, ủng hộ của cán bộ, đoàn viên toàn hệ thống Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietcombank) với tổng kinh phí 17,2 tỷ đồng, BHXH Việt Nam sẽ phối hợp với Vietcombank tổ chức trao tặng hơn 12.000 sổ BHXH, thẻ BHYT (gồm 3.111 sổ BHXH, 8.891 thẻ BHYT) cho người dân có hoàn cảnh khó khăn, trong đó ưu tiên người thuộc đồng bào dân tộc sinh sống tại vùng 1 (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg

của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 04/6/2021) hoặc người mới thoát nghèo tại 18 tỉnh, thành phố, gồm: An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bến Tre, Đà Nẵng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Hải Dương, Hải Phòng, Hậu Giang, Hưng Yên, Kon Tum, Lai Châu, Lâm Đồng, Phú Yên, Quảng Ngãi, Sơn La, Thừa Thiên Huế.

Đ. KHOA

Chuẩn bị sẵn nguồn lực để tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 - 11 tuổi

Tại Công điện gửi Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố về việc tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, Bộ Y tế đề nghị các địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp y tế (giám sát, xét nghiệm, cách ly, điều trị...), hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, du lịch, mở cửa trường

học, đi lại của người dân đảm bảo khoa học, thống nhất trong công tác phòng, chống dịch gắn với thực hiện tốt việc khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, điều trị toàn diện, phân tầng điều trị, giảm tối đa các trường hợp tử vong là ưu tiên hàng đầu; cung ứng và bảo đảm đủ thuốc, sinh phẩm xét nghiệm, vật tư tiêu hao, trang thiết bị, trang bị phòng hộ... Đặc biệt, Bộ Y tế đề nghị các địa phương tiếp tục triển khai tiêm chủng phòng Covid-19 “thần tốc hơn nữa”, đảm bảo bao phủ liều bổ sung, liều nhắc lại cho các đối tượng từ 18 tuổi trở lên và đủ liều cơ bản cho các đối tượng từ 12 - 17 tuổi; chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực để tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 - 11 tuổi ngay khi Bộ Y tế có hướng dẫn; tổ chức tiêm chủng tại nhà cho những đối tượng khó khăn trong việc di chuyển; triển khai mạnh mẽ, toàn diện “Chiến dịch bảo vệ đối tượng nguy cơ”... ■

ĐĂNG KHOA

Tin tức

Hoa Kỳ: Theo dõi bệnh nhân Covid-19 lỏng lẻo

Văn phòng KTNN bang Michigan (Hoa Kỳ) mới tiến hành kiểm toán công tác theo dõi bệnh nhân Covid-19 tại Sở Y tế và các cơ quan y tế của Bang. Kết quả kiểm toán cho thấy, số ca mắc mới tăng cao khiến công tác theo dõi, phân loại để xảy ra nhiều thiếu sót. Số nạn nhân mắc Covid-19 trên thực tế có thể cao hơn 30% so với số liệu trên sổ sách gây khó khăn cho các công tác theo dõi, điều trị. *(Theo detroitnews)*

Rwanda: Kiểm toán chương trình khí sinh học

Tổng Kiểm toán Rwanda vừa công bố một báo cáo chỉ ra những thiếu sót trong chương trình khí sinh học quốc gia: Nhiều nhà máy khí sinh học không hoạt động, cơ sở dữ liệu của các nhà máy không được cập nhật, tiến độ thực hiện các chương trình chậm trễ... Tổng Kiểm toán cho rằng, sự lỏng lẻo trong việc giám sát dự án khí sinh học có thể đe dọa sự phát triển bền vững của ngành chăn nuôi và cần sớm được khắc phục trong 3 tháng. *(Theo New Times)*

Nam Phi: Sai phạm trong tuyển nhân sự

Mới đây, Tổng Kiểm toán Nam Phi đã lên tiếng chỉ trích Ban Lãnh đạo Tập đoàn Năng lượng quốc gia sau khi để xảy ra tình trạng gian lận trong công tác tuyển dụng. Ban Lãnh đạo cơ quan đã bỏ nhiệm nhiều vị trí quan trọng như: Giám đốc điều hành, Giám đốc Dịch vụ pháp lý... không tuân thủ quy định hiện hành. Tổng Kiểm toán đã yêu cầu cơ quan cần xem xét lại quy trình tuyển dụng và sát sao hơn đối với việc lựa chọn nhân sự. *(Theo Sanews)*

Tin vấn

►► Hãng kiểm toán BDO tại Anh cho biết, Hãng đang đẩy mạnh đầu tư vào hoạt động kiểm toán với việc bổ nhiệm một số đối tác kiểm toán mới tại Anh. *(Theo BDO)*

►► Ủy ban KTNN Liberia vừa tiến hành kiểm toán Tổng công ty Cấp thoát nước quốc gia sau khi có nhiều cáo buộc tài chính tại đây. *(Theo allafrika)*

►► Hãng kiểm toán Deloitte đã thông qua chương trình tài trợ học bổng cho sinh viên đại học bang Arizona (Hoa Kỳ) trị giá 30 triệu USD. *(Theo Deloitte)*
YÊN NHI

NIGERIA:

Lực lượng Cảnh sát vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính công

□ THANH XUYỀN

Hơn 3 tỷ Naira Nigeria (NGN), tương đương 7,3 triệu USD, đã bị Lực lượng Cảnh sát Nigeria (NPF) sử dụng sai quy định. Đây là một trong những vấn đề nổi cộm được Văn phòng Tổng Kiểm toán Liên bang Nigeria chỉ ra sau khi tiến hành cuộc kiểm toán hoạt động của các Bộ, ban, ngành, cơ quan nhà nước trong năm tài chính 2019.



Bê bối tài chính trong Lực lượng Cảnh sát Nigeria

Ảnh: naijanews

Nhiều khoản tiền lớn bị chi sai

Báo cáo của Tổng Kiểm toán về các vấn đề yếu kém, sai phạm trong công tác kiểm soát nội bộ tại các Bộ, ban, ngành và cơ quan của Chính phủ Liên bang Nigeria trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 chỉ ra rằng, số tiền hơn 3 tỷ NGN này đã bị NPF - cơ quan thực thi pháp luật của quốc gia - thanh toán cho nhiều nhà thầu thực hiện các dự án lớn. Đáng nói, thông tin về các hợp đồng này đến nay vẫn chưa được công khai, có nhiều điểm đang gây tranh cãi và từ năm 2019 tới nay, một số dự án dù đã được thanh toán chi phí xong vẫn chưa hoàn thành.

Báo cáo kiểm toán đã chỉ ra nhiều vấn đề bất thường trong quá trình NPF chi ngân sách thanh toán cho các nhà thầu được giao thực hiện các hợp đồng mua sắm trang - thiết bị an ninh cho cơ quan. Tổng Kiểm toán đặc biệt lên án việc một giám đốc sử dụng thông tin của 3 công ty khác nhau để được ký kết 10 hợp đồng với NPF và bỏ túi những khoản tiền lớn trị giá tới hơn 1,1 tỷ NGN. Thông tin trên đã bị che giấu, làm dấy lên nghi vấn lãnh đạo của nhà thầu có quan hệ mật thiết với các quan chức của NPF.

Các kiểm toán viên đã tiến hành kiểm tra hồ sơ của các công ty nói trên, đa số thông tin của nhà thầu như số điện thoại, địa chỉ email, tên giám đốc... đều trùng khớp với nhau. Hiện đại diện 3 công ty này cũng không tiết lộ mối quan hệ của họ. Do đó, NPF bị chỉ trích đã vi phạm Đạo luật mua sắm công năm 2007, trong đó quy định rõ ràng: “Các cơ quan nhà nước chỉ được ký kết hợp đồng mua sắm với các nhà thầu khai báo cụ thể, công khai các thành viên trực thuộc, các công ty con và các bên liên quan cũng như lãnh đạo của các công ty đó...”

Cần tăng cường kiểm soát và trách nhiệm giải trình

Trong Báo cáo, Tổng Kiểm toán đã dẫn chứng nhiều điểm bất thường khác được phát hiện trong quá trình NPF quản lý, sử dụng tài khoản ngân hàng. Tình trạng này khiến ngân sách

của Chính phủ nói chung, ngân quỹ hoạt động của cơ quan nói riêng đã bị sử dụng sai mục đích và bị thất thoát đáng kể. Không dừng lại ở đó, Ban Lãnh đạo NPF còn bị lên án khi đã quá hào phóng, sử dụng tiền của cơ quan sai quy định để trao thưởng cho các nhà thầu vì đã “hoàn thành tốt công việc được giao” khiến ngân sách liên tiếp thất thoát những khoản tiền lớn và dẫn đến những hậu quả đáng lo ngại khác.

Theo Báo cáo kiểm toán, các khoản thanh toán cuối cùng đã được thực hiện vào tháng 3/2019. Tuy nhiên, các tài liệu liên quan đến công tác nghiệm thu các dự án đã không được công bố để phục vụ công tác kiểm toán, các chứng từ thanh toán tiền thông qua ngân hàng cũng bị báo cáo đã thất lạc đến nay vẫn chưa tìm được. Các lãnh đạo của NPF đã không giải trình và đưa ra câu trả lời đầy đủ cho các truy vấn của Văn phòng Tổng Kiểm toán.

Trước tình hình này, Tổng Kiểm toán yêu cầu Ban Lãnh đạo NPF cần ngay lập tức báo cáo về những lý do khiến cơ quan để dạng ký kết các hợp đồng sai quy định với các nhà thầu trên, đồng thời giải trình cụ thể về mục đích chi tiêu những khoản tiền lớn từ ngân sách của cơ quan. NPF cũng được yêu cầu thu hồi những khoản tiền công đã bị chi sai quy định và cung cấp các chứng từ chuyển tiền tới Ủy ban Tài khoản công của Quốc hội.

Báo cáo kiểm toán cũng đưa ra nhiều khuyến nghị cho cơ quan này giúp chấn chỉnh tình hình quản lý, sử dụng ngân sách công, đồng thời đề xuất một số hình phạt bổ sung đối với những cán bộ cố tình làm trái các quy định tài chính trong Đạo luật mua sắm công. Hiện nay, Báo cáo kiểm toán đã được gửi lên Thư ký của Quốc hội xem xét. *(Theo allafrika.com và tổng hợp)*

Vừa qua, Viện Kiểm toán viên nội bộ Vương quốc Anh và Ireland (CIIA) đã công bố Báo cáo rủi ro trọng yếu và chỉ ra những rủi ro các tổ chức, DN phải đối mặt trong nhiều năm qua; đồng thời khuyến cáo các tổ chức cần nhanh chóng hành động để ứng phó tốt với các rủi ro này.

Các rủi ro được thống kê dựa trên một cuộc điều tra hơn 700 giám đốc kiểm toán nội bộ, kiểm toán trưởng (CAE) đại diện cho hàng loạt DN lớn, các tổ chức khu vực công và các tổ chức phi chính phủ trên khắp châu Âu, trong đó nổi lên là rủi ro từ biến đổi khí hậu

Lập tức hành động để ứng phó với rủi ro từ biến đổi khí hậu

và tình hình biến động toàn cầu. Cuộc điều tra của CIIA chỉ ra rằng, có tới 9/10 DN chưa dành nhiều thời gian và nỗ lực cho công tác chuẩn bị, đối phó với các nguy cơ của tình trạng biến đổi khí hậu. Báo cáo cũng cho thấy, tỷ lệ các CAE coi biến đổi khí hậu là rủi ro hàng đầu trong năm 2021 đã tăng 41% so với năm 2020. Tuy nhiên, hiện tại, chỉ 1/10 DN dành nhiều

thời gian và nỗ lực cho công tác chuẩn bị đối phó với rủi ro từ biến đổi khí hậu ngay từ bây giờ. Do đó, CIIA đang kêu gọi các DN, tổ chức cần có hành động ngay để không phải đối phó với những hậu quả nặng nề có thể khiến hoạt động của tổ chức bị gián đoạn.

Đặc biệt, theo CIIA, rủi ro từ biến đổi khí hậu lần đầu tiên đang ở vị trí thứ 4 trong danh sách

những rủi ro nghiêm trọng nhất. Do đó, CIIA khuyến nghị các tổ chức, DN cần coi biến đổi khí hậu là một “nguy cơ vĩnh viễn” và kêu gọi họ thực hiện một số hành động như: Coi biến đổi khí hậu và tính bền vững là trọng tâm trong sứ mệnh, mục tiêu chiến lược của tổ chức; thiết lập các mục tiêu bền vững phù hợp với 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp

Quốc; giảm phát thải nhà kính, các quy trình, hoạt động có hại, không bền vững...

Giám đốc điều hành CIIA John Wood cho biết: “Sự thích ứng với những rủi ro một cách nhanh chóng tại mỗi DN trong bối cảnh đại dịch thể hiện khả năng đối phó với rủi ro của họ. Các kiểm toán viên nội bộ phải đóng vai trò là những người lập kế hoạch và giám sát viên quan trọng, góp phần giúp DN hoạt động ổn định, hiệu quả hơn trong một xã hội chứa nhiều bất ổn”. *(Theo accountancytoday)*

TUỆ LÂM